

NĂM THỨ NHỨT – SỐ 8

GIÁ: 0 \$ 15

20 JUIN 1929.

# TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

DEPOT LE  
INDOC  
N° 11131



*Phản son tó dièm sơn-hà,  
Làm cho rõ mặt đàn bà nước Nam.*

**TÒA BÁO**  
(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)  
N° 42 — Rue Catinat — N° 42  
**SAIGON**

DÉPÔT LÉGAL  
L'IMPRIMERIE  
SAIGON 1929

*[Signature]*

# Kinh Cáo



Cùng quý ông quý bà, như là nơi mày tiệm buôn bán hàng vài nơi chung thành Saigon, cũng là các nơi khác trong cõi Đông Dương, xin hãy chú ý mà nhớ rằng những hàng lụa như là: cầm nhung, so, tò, vải, bô, cũng là vật dụng thích nhàn « CON CỔ » trên hộp cùng trên xấp hàng, là do nơi hàng « COURTINAT » mà ra.

Hàng và vật dụng của hàng này đã thật tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi khác. Xin quý ông quý bà lưu ý nhớ hiệu « CON CỔ » để mua khỏi lầm lộn hàng lụa của các hàng khác.

A. COURTINAT & CIE  
SAIGON

## VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu-hạng vốn 250 ngàn đồng  
54, đường Pellerin. — SAIGON  
Dây-thép nồi số 748

Tên dây-thép: CRÉDITANA

Nhận lãnh tiền gửi không hạng-kỷ kêu là « Comptes Courants de chèques » bằng bạc Hồng-Pháp hay là tiền quan Langsa, sah lời 4 phần trăm (40/0) mỗi năm.

Nhận lãnh tiền gửi vò sô « TIẾT-KIỆM » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sah lời 5 phần trăm (50/0) mỗi năm. Số này để cho người tiền-tặng. Rút ra khỏi phải cho hay trước và chờ đợi lâu. Gởi vò bao nhiêu cũng nhận.

Nhận lãnh tiền gửi có hạng-kỷ kêu là « Dépôts Fixes » cho lời 6 phần trăm (60/0) mỗi năm, nếu gửi một trăm trọn. Khi hưu-sự xin rút ra trước hạn-kỷ cũng được, nhưng mà tiền lời là 4 phần (40/0) mỗi năm, cũng như bạc gửi không hạng-kỷ vậy.

Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gửi tiền qua Đại-Pháp theo tàu-thơ hay là bằng dây-thép.

Lãnh trả bạc tháng cho học-sanh Annam dương du học bên Tây.

Cho vay có người chắc chắn dùng bảo-lanh và có đờ bảo-chứng hiện-tại dù.

Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập-cảng.

Công ty VIỆT-NAM-NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho quý đồng-hảo biết rõ về công-nhân-hàng hay là hàng buôn.

MM. HUYNH-DINH-KHIEP, Phủ-hàm, ở Go-công, Danh-dự Hội-trưởng; TRAN-TRINH-TRACH, Hội đồng Hội-nghị tư ở Bắc-liệu; Chánh Hội-trưởng; NGUYEN-VAN-CUA, Chủ-nhà-in, Phó Hội-trưởng; NGUYEN-TAN-VAN, Nghiệp-chủ, ở Saigon Quản-lý Hành-sự

O. M. IBRAHIM & Cie

Bán Ròng Hột xoàn,  
44, Rue Catinat, 44. — SAIGON

Bản Công-ty lập ra ở Saigon này đã được 17 năm rồi, mua bán hàng năm giữ một lòng tin thành, Quý bà Qui-cô ở xa gần đều biết danh. Hột xoàn của tôi bán đều mua tại chánh gác cho nên có được nhiều thứ nước quý báu và cũng lại bán được giá nhẹ hơn các nơi.

Xin Quý bà, Quý cô chiêu cõ.

NAY KINH  
O. M. IBRAHIM & Cie

## Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Qui-ông quý-bà cần có áo mưa khi đi đâu phòng ngừa khỏi làm ô áo tót bạn thường của mình, muốn cho thiệt nhẹ-nhàng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHÁNH-LONG mà lụa, kiểu áo rất đẹp, ngoài bằng lụa Huê-ký có carreaux màu nước biển và màu xám ưng hóng trong lót cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vô túi được, thiệt là tiện-lợi và thanh nhã vô cùng, xin quý-ông quý-bà trước khi đi mua, hãy đến ghé tại bồn-tiệm mà so-sánh với thứ hàng ở các chỗ khác, chắc sao qui-vi cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHÁNH-LONG 84 Boulevard Bonnard SAIGON là đẹp hơn hết.

Nay kính mời  
TANG-KHÁNH-LONG  
84 Boulevard Bonnard  
SAIGON

20 JUIN 1929

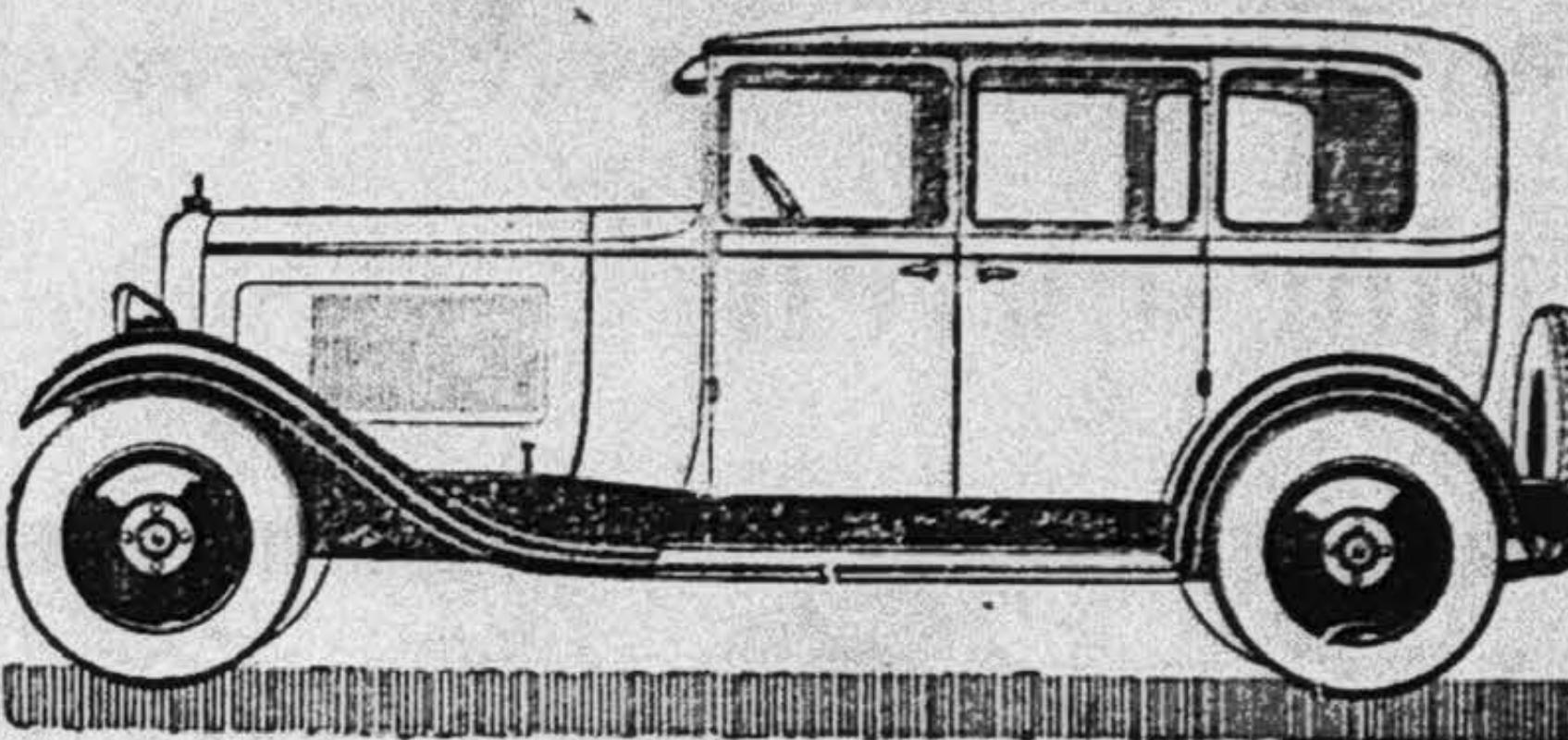
PHỤ NỮ TÂN VĂN

m

Xe tốt hơn hêt

Giá rẻ hơn hêt

Bán chịu 1 năm



Xe trán

Xe Limousine

Xe 7 chỗ ngồi

C4

CITROËN

C6

ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE

“ AUTO-MÄLB ”

Hanoi — Saigon — Pnompenh

DEPOT LEGAL  
— INDOCHINE —  
No

Véritable  
Carillon  
Wesminster!!!

HÀNG

Ng.-đức-Nhuận  
ở Chợ-cũ Saigon



Mỗi có lại đồng hồ  
độ-kiện hiệu Allemand,  
thứ thiệt tốt nhất  
hạng, y như hình kè  
dây.

Giá 80\$00 một cái.

## Câu chuyện đầu mùa

Đầu mùa mưa nói chuyện áo mưa, xin quý-khách để ý :  
Nguyên đã ba năm rồi, bỗn hiệu có Đại-ly hiệu áo mưa Ang-Lê « THE DRAGON ». Áo mưa hiệu « THE DRAGON » hiện nay đã nổi danh là một thứ áo mưa tốt nhất, đẹp nhất, không có hiệu nào đảm sánh. Đã có hơn ba ngàn quý-khách đã mua áo mưa « THE DRAGON ». đều khen ngợi là thứ tốt có một không hai. — Nhưng trong sự mua bán bao giờ cũng vậy, bỗng hàng vào tốt, thiên hạ dùng nhiều thì tất nhiên có người thừa dịp mà thủ lợi, đặt ra thứ hiệu giả, hàng giề màu sắc cũng tương tự để bán thủ lợi chờ nhiều.

Vậy đến mùa mưa này, chư quý-khách cần dùng áo mưa, xin ngoài cho được hiệu này may phia sau bao áo :



Tôn mua cho chất vải hòn nứa, thi cứ đến ngày bão-hiệu NGUYỄN-DŨNG-NHƯẬN ở đường Catinat số 42, hoặc ở số cũ Saigon mà mua thi mướt phần toàn hảo.

Áo mưa « THE DRAGON » có mày vải đẹp riêng xin kể sau đây :

1.— May bằng hàng fil thiệt bền chắc, dệt nguyên conu-chí, màu xám rất hợp theo ý quý-khách muốn.

2.— Cắt đúng theo kiểu áo mưa kiêm-thời, dà vừa gọn gàng lại vừa vẫn dùng theo ni-lết cho Assam ta Hùng.

3.— Dùng đến rách đến cũ màu sắc cũng còn y, không phai màu, trả màu hoặc đố long như mấy hiệu khác.

## Đại-lý độc-quyền



HÀNG  
BOY-LANDRY  
Saigon — Haiphong — Hanoi  
Thakhek — Shanghai

SÁNG-LẬP  
Maison NGUYỄN-DUC-KHUAN  
Mua báo, gửi bài,  
trả tiền xin đè cho:  
■ NGUYỄN-DUC-KHUAN  
Tông-Lý  
Phụ-nữ Tân-văn  
42, Rue Catinal.  
SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

# PHU-NỮ-TÂN-VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Calinal. — SAIGON.

CHỦ-KHIỂM  
M. NGUYỄN-DUC-KHUAN  
GIÁ BÁO  
Một năm..... 6\$00  
Sáu tháng.... 3.00  
Ba tháng.... 1.50  
Lé mua báo xin trả  
tiền trước.

*Sao không đem khoa học nuôi con  
vào trong chương-trình học của con gái*

Ý-kien của một nhà nử-giáo



Việc giáo-dục con gái ở trong các nhà trường ta hiện nay, xem ra bỗng lóng, không thiết thực cho người con gái một chút nào hết. Con gái ta đi học, trong mười phần thì hét chín phần, chỉ cầu lây cái tri-thức phô-thông mà thôi, chưa dẽ mày nhà có tiền có sức cho con gái mình theo học cao-dâng được, vạy mà chương-trình sơ-học của cнn gái cũng giòng như chương-trình sơ-học của con trai, đó là một chỗ khuyết-diểm lớn lám; nó không hợp với tinh-thê của mình, mà cũng không đúng với lòng nguyện-vọng của những nhà có con cho đi học.

Thứ nghĩ mà coi, người con trai đậu được cái bằng sơ-học, mà thời không có sức theo học nữa, thi có thể phá ngang rá, kiêm việc làm ở sở này hàng kia. Còn con gái cũng đậu cái bằng sơ-học rồi, mà không có sức học cao lên nữa, thì hỏi di làm nghề gì? Ngoài hai cái nghề cō giáo và cō mụ ra, thì ai mướn dàn-bà làm *dắc-ty-lô* hay là làm *công-tập*? Té ra sự học tuy là ngang nhau, nhưng mà dàn-bà phải chịu thiệt thòi về đường sanh-hoạt và tiền-thù ở trong xã-hội. Chẳng những xã-hội đã không có chỗ dùng, mà hình như gia-dinh cũng không được ích-lợi gì cả. Có mày người con gái đi học trong nhà trường ta, mà biết nấu ăn cho lành, biết may vá cho khéo, biết nuôi con cái cho phải phép, hay là biết kiêm một cái nghề nhỏ gì để tự lập lây mình? Vì sao? Vì những lúc họ còn cáp sách ra vào ở đầu ghè nhà trường, thì có ai dạy cho họ mày cái đó đâu! Nghĩa là nhà trường không có dạy dỗ những điều cần dùng và thiết thực ngay cho đời của họ.

Đối với chương-trình giáo-dục nữ-lưu ở nước ta ngày nay, tôi lạy làm bi-quan lâm. Người con gái đi học, đã là vô-dụng cho đời, lại còn vô-ích cho thân mình

nữ. Cái chương-trình ấy bắt-lượng và khuyết-diểm nhiều lâm, phải sửa đổi hẳn đi mới được.

Hay nói ngay việc sành-dục có phải là một việc thiết thực ngay cho phụ-nữ không? Sao nhà trường không dạy cho họ? Việc sành-dục đối với dàn-bà, là một phận sự đương nhiên, là một gánh nặng ở đời, là một công việc của trời trao cho, không sao tránh khỏi được. Nuôi con là một khoa học khó khăn, chờ không phải chỉ nhờ về tình áu yêm nưng niu của người mẹ mà dù; phải biết chăm nom nuôi nàng theo phép vệ-sanh mới được. Xứ ta, hàng năm kể có trăm ngàn nő là đứa đầu mang miệng sưa, vừa mới trông thấy ánh sáng mặt trời là uống mang liền, chỉ vì chị em ta, phản thi không biết cách nuôi con, phản thi tin theo những dị-doan hù-tục; chờ nêu ai cũng biết khoa học ấy ít nhiều thi đầu có đèn nỗi áy. Bao nhiêu những phương-pháp có thể nuôi nàng và hộ-vệ cho đứa con nít nén người, chẳng những là phận-sự của người làm mẹ đã dành, mà lại có ảnh-hưởng quan-hẹ cho xã-hội và dàn-tộc nữa. Dàn-tộc nào cương-thạnh, là nhờ con em có vóc vạc khoẻ mạnh, và tinh-thần trong sạch, lẽ ấy không nói chắc ai cũng biết.

Như vậy thi trong việc dạy-dỗ dàn-bà, có khoa học nào cần kip và ích lợi cho bằng khoa học: nuôi con nữa. Mà dạy ngay cho những em nhỏ vào học nhà trường, di!

Sao cũng có người phản-dối lại tôi mà nói rằng: « Ý! đứa con gái nhỏ, mới lên chín mươi tuổi, đã cần dạy chúng nó cái khoa học ấy làm chi sớm vậy. Dạy sớm quá rồi lớn nó quên đi, có ăn thua gì đâu? »

Trước khi bàn đèn vẫn-de này, tôi cũng đã từng suy nghĩ tới chỗ đó, nhưng sau suy-xét cho cạn lè, thì tôi thấy rằng đứa con gái mới lên chín mươi tuổi,

học ngay cái khoa ấy, không phải là sớm, mà nó có thể đem ra thiêt hành và làm ích-lợi cho gia-dinh ngay. Ai dám chae rằng lúc nhò nó học, rồi lúc lớn nó quên hết đi? Mà đâu có quên đi nứa, cũng còn nhớ được đại-khai; khoa học ấy, nếu biết được đại-khai, cũng đã là có ích rồi, còn hơn là mờ mịt không biết chút nào. Phương chi khi còn đi học, nhà trường dạy biếu cho nó cái phương-pháp nên nuôi nàng con nit thè nào, thì về nhà nó có thể thiêt-hành ngay, là nuôi nàng chăm nom em nhò cho mẹ hoặc chị nó. Tuy bày giờ, nó không phải là người mẹ, mà nó đóng cái vai như là vú nuôi, hay là một vị thầy thuốc còn nhò tuổi, chẳng phải là có ích-lợi ngay trước mắt sao. Những đứa đã có sự kinh-nghiệm nuôi con như vậy ngay từ thuở nhò, đèn khi lớn lên, lanh cái thiện chức làm vợ làm mẹ, sẽ là người thông thạo, biết cách-thức, thiêt là hay biết chừng nào.

Các trường học con gái bên Huê-kỳ bây giờ, họ thi-hành như vậy đó. Họ thầy trong xã-hội, có nhiều gia-dinh vì sự ngu dốt hay là vì sự làm ăn loliang, mà để con ra không biết cách thức, và không hết lòng nuôi nấng trong nóm, thành ra có nhiều đứa con nít chèt yểu; nay nêu đem phép nuôi con mà dạy cho các gia-dinh ày được phô-cáp, là một sự rát khó. Họ bèn nghĩ tới cách dạy cho con nít, để chúng nó về dạy lại cho mẹ và cho chị ở nhà. Bởi vậy trong chương-trình học, có dạy phép nuôi con nít, là một khoa học cũng quan-hệ và bắt buộc như mọi khoa khác. Ngoài ra, họ lại còn lập ra nhiều hội học, kêu là *Ligue des petites mères*, cho những đứa con gái, từ 10 cho tới 15 tuổi vào học. Họ dạy từ cách cho ngū cho bú, tới mọi cách phòng-bị và thang thuốc các chứng bệnh cho con nít ra sao, rát là rõ ràng cẩn thận. May đứa con gái nhỏ, biết được khoa ày, lày làm vè vang, về đem ra giúp đỡ và dạy biếu cho mẹ ở nhà ngay. Trước kia Huê-kỳ cũng có cái hại con nít chèt yểu, nhưng từ khi họ mở mang việc giáo-dục này như vậy, thì cái hại kia mười phần, bớt được tám chín, kèt-quā hay tới như thế.

Sao trong các trường con gái của ta, không bắt  
chước đem cái khoa học ày vào trong học-khoa ? Con  
gái đi học cũng cần lây cái bằng cấp sơ-học như con  
trai, để làm gi ? Đã biết rằng con gái cũng nên có  
cái học-thức phổ-thông — và cả cao-đẳng học-thức  
nữa, — nhưng mà cái khoa học nào cần dùng cho  
phận-sự của họ, thì thường phải dạy ngay cho họ mới  
được. Người con gái đi học, thuộc địa-dư, làm toán  
giỏi, và thông thạo những chuyện sòng sáu, núi cao,  
trời rộng, dài dày, có nhiên là một điều hay, nhưng  
không biết cách nuôi con là cái ihiên-chức của mình,

thì thiệt-tưởng còn là người đàn-bà chưa xứng đáng. Cứ nói rằng dè ra đó rồi có vú nuôi, có thầy thuốc, ấy là nói hường mà thôi, chờ cái phản-sự của mình làm mẹ, không có cái quyền như vậy được. Nói giòng yêu hèn, tự n; ười mẹ không biết nuôi con là một cái nguyên-nhơn trước hết, ai thương đèn què-gia xã-hội, muôn cho con cháu mình sau này cho được thông-minh, mạnh khoẻ, không yêu hèn . . . . như mình ngày nay, thì phải nên lây việc « gày giòng » làm một việc rất cần-rất kíp.

Trịnh Thủ-Tâm

Chuyện là nước mình xưa nay mới có  
*Cây chuối trò hai chục bát*



*Cây chuối này ở tại vườn trong làng Phong-xuyên, huyện Phong-doanh tỉnh Nam-Định (Bắc-kỳ)*

Cây chuối này trồng một lượt 20 bắp, xem hình trên dây  
thì thấy được có một phia, mà đếm được hơn mươi bắp,  
cái thì dương tròn nải, cái thì còn nguyên. Hình đăng bao  
dây là rút ở báo Thực-Nghiệp mà kiến hình là cùa hiệu  
Nghinh-xuan, tỉnh Ninh Bình.

Cây trại trong nước được thanh mạu la thường như vậy, lẻ thi trong nước phải có điểm lành mới phải? Mà sao trót mấy tháng nay lại xảy ra nhiều việc lộn xộn rắc rối vô cùng, . . . . .

# Ý-KIỀN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ

Kẻ lau nước mắt, người cười nhăn răng.

Trong kỳ báo số 3, chúng tôi có đăng một bài, đề là *Bức thơ viết bằng nước mắt*, của người bạn dù-bọc ở Paris gửi về, nói tình-cảm của học-sanh ta du-học đã rét khốc sở lâm. Có nhiều người đọc bức thơ ấy lấy làm cảm-động, tức như bà Henriette Đoàn Bá-Ninh viết thư lại hỏi chõ ở của ông Trần-văo-Miễn ở bên Paris, để gởi tiền sang giúp. Song le trờ đời, có chuyện mình khóc thay người ta cười, mình cười thay người ta khóc, nó bình thường là cái thể tựa, đứng bên nọ (b) lắt nỗi bên phải chia sún sang bắn bên kia.

Sau khi bức thư bằng nước mắt ấy ra, thì có tờ báo Tà ở Hanoi là báo *La Volonté Indochinoise* viết bài công-kíc lại. Trong bài ấy, nói tóm tắt lại thì bạn đồng-nghiệp ch có trách anh chàng Trần-văn-Miễn kia — mà báo *La Volonté Indochinoise* đặt tên là anh Je l'Ecole -- rằng sa không học ngay ở các trường Cao-Đẳng bên này có được không, ai b'ếu đem thân sang tận bên Pháp làm gì mà l'cực kh'ô. Bạn đồng-nghiệp trách vậy, hình như chỉ giữ l'phần được cho mình, chờ không chịu suy xét cho kỹ. Vẫn biết chánh-phủ hết lòng lo việc giáo-dục cho dân cho nên có mở đủ các thứ trường ở đây, cho tới trường Cao-đẳng về luật, về thuốc, về sư-pham, về m'y-nghệ v.v. ở Hanoi đều có đủ hết. Song chắc hẳn trường đại-học ở đây, . . . . . trình độ có đâu được bằng các bạn đại-học ở Quartier Latin bên Pháp. Có nhiều người thanh-niên chúng tôi khao khát sự học của nước Pháp, văn-minh của nước Pháp, cho nên muộn sang tới bên ấy mà học, vượt m' biển cũng di, đổi rét cách m'ay cũng chịu, đè học lấy i nhiều điều tài điều giỏi của nước Pháp. Sự qua học bên Pháp là một vắn-dè, còn sự thiếu lương học mà than van lại là một vắn-dè khác, không có th' nào trách được sao không học các trường bên này, ai b'ếu đem thân qua bến làm gì mà la cực kh'ô.

Và lại, người Pháp sang đây chịu nóng nực, chịu khói  
nhọc, là mục-đích chỉ muốn khai-hóa cho chúng tôi, vậy  
chúng tôi sang Pháp chịu thiến thốn, chịu đói lạnh thì  
mục-đích cũng muốn học nước Pháp mà thôi, có gì ở đâu  
mà la.

Trên kia dã nói, chánh-phủ lo bẽ giáo-dục tiễn-lợi cho người Việt-nam, và tiễn-lợi cho chánh-phủ, cho nên mở ra ở đây hết trường này tới trường khác, để cho chúng ta có trường-học ngay ở bên mìn, không phải di dàu xa xui khó nhọc. Tức như mới rời quan Toàn-quyền thi-hành một cái nghị-dịnh tự nay về sau, những người đậu tú-tài bđn-xi (*Bachot local*) cũng được bđ-dụng ở Hđng-dương theo những người đậu tú-tài tây (*Bachot métropolitain*) vậy.

Nhưng ta phải nên nhận kỹ rằng: lù-tài bdn xứ mà được ngang với lù-tài tây, là cái kia nào đem bằng cắp ấy ra xin việc nhà nứa mà thôi. Còn như ai đem cái tú

tại bốn-xứ ấy mà sang học bên Pháp thì vô ích, vì bên Pháp không chịu nhận cái bằng cấp ấy là cái gì.

Xưa kia mới đặt ra cái tú-lài bđn-xứ, tuy chương-trình  
học cũng như nhau, nhưng tú-lài bđn-xứ khi ra làm việc  
gì có được địa-vị tương-đương với tú-lài tây ở đâu. Vậy mà  
bây giờ chánh-phủ cho hai hảng tú ấy được bình-dâng  
nghĩa là chánh-phủ muỗn . . . . . . . . . . . . . . .  
. . . . cho dân hâm hở học ngay ở bên này, dừng sang  
Pháp nữa.

Chánh-sách ấy hay thiệt, nhưng chúng tôi thiết-tưởng  
đồng-bào ta ai có già-lư, ai có lợ-cấp, có thể sang du học  
bên Pháp được thì cứ sang. Ánh sáng văn-minh và học  
thức ở cả bên đó !

Lê Hưng-quốc khánh-niêm

Ngày mùng hai tháng năm ta là ngày kỷ-niệm đức Gia-Long nhà Nguyễn, mượn thế-lực người Pháp, đánh được binh Tây-sơn, thống nhứt ba kỳ, tức vị hoàng đế. Bởi vậy từ trào đức tiêa-đế Khải-định mới đặt ra ngày ấy kêu là ngày « Hung-quốc khánh-niệm ».

Ngày lè ấy mới sanh ra cách đây trên mươi năm, mà có  
nhiều chuyện cũ. Còn nhớ mấy năm trước, lè kỷ-niệm ấy  
chỉ được thông-dụng trong Trung-ky mà thôi, chờ không  
được thông-dụng ngoài Bắc. Nam-ky thì khôi nón, vì Nam  
ky là thuộc-địa của nước Pháp, nước Pháp là nước dân-  
chủ, khi nào cho mình làm lè kỷ-niệm gì về quân-chủ.

Hồi đó ở Hanoi, có nhà treo cờ, thì bị bã xuỗng, có bọn họ-sanh muỗn dưng cờ, thì bị gẹp di, các trường không đóng cửa, các sở nhà nước vẫn làm việc như thường, nó tóm lại không ai được làm rộn rộn gì trong ngày ấy. Còn nhớ hồi ấy, có người vì làm lễ kỷ niệ<sup>m</sup>, mà sở mật-thám còn mời lên chơi nữa.

Cái không-khi ấy ngày nay đòi hắn cả di.

Năm nay chính phủ đã nhận ngày ấy là ngày Quốc khánh (*fête nationale*) của người Annam; các trường học các sở công đều nghỉ một ngày. Cho tờ tờ báo *Avenir du Tonkin* ở Hanoi cũng đình-bản một kỳ để cho thợ thuyền trong nhà in cũng được nghỉ ngơi mà làm lễ Quốc-khánh . . . Ông hóa thay!

Chị em bên Hồng-mao

## Bây giờ mới có người dàn-bà làm Thượng-thơ một bộ

Kỳ báo trước đã đăng tin rằng cuộc tuyển-cử ở bên Hồng-mao ngày 30 Mai mới rồi, đảng Lao-công (*Travaillistes*) đã thắng, và có 13 người dàn bà trúng-cử làm nghị viễn (*député*).

Trong kỳ tuyển-cử này mà đảng Lao-công đã thắng, thiệt là nhờ có dàn bà giúp cho mới được. Vì những người tới tuổi tuyển cử thì dàn-bà nhiều hơn dàn ông tới trên một trăm mươi người, mà phần nhiều đều là con nhà lao-dộng, vào đảng Lao-công hết, cho nên đảng Lao-công năm nay mới thắng như thế.

Bảng Bảo-thủ (*Conservateurs*) là đảng cầm quyền chánh-trị ở nước Hồng-Mao sáu năm nay, bây giờ thất thế, thành ra tòa nội-các của ông Baldwin bị đỗ. Ông Mac Donald là lãnh tụ đảng Lao-công đứng lên tóm-chức tòa nội-các khác để cầm quyền chánh.

Cứ theo tin ở Luân-Đôn ngày 7 Juin mới rồi, thì ông Mac Donald đã lập xong tòa nội-các mới, mà trong tòa nội-các mới này, có một người dàn-bà dự vào, làm Thượng-thơ bộ Lao-dộng (*Ministre du travail*), là một bộ cũng trọng yếu lắm.

Bà lớn Thượng tên là Margaret Bondfield. Đời xưa, bên Tàu có chuyện Mạnh-lê Quản làm lè-tướng, không biết là chuyện thiêt hay là chuyện bậy đặt ra, nhưng mà đời nay, thiêt mới có cô Margaret Bondfield là dàn-bà làm tới Thượng-thơ là một.

## Xin miễn chấp

Bản báo là tuần-báo, giấy mực rất eo hẹp, lo cho có chỗ dù đãng bài vở là may.

Từ hôm xuất bản đến nay có được rất nhiều bài xin đãng, nào là ai-lín, hí-lín, discours lén-chéc, discours được huyền-hàm ván-ván. Bản báo xin có mấy lời thành thiêt mà thua rằng: không thể gì đãng được. Vậy khi nào có những bài và tin tức ấy thì xin chư quí vị gửi cho các báo hằng ngày dăng thì tiện hơn. Hiện nay những lời rao về việc thương mại, bản báo cũng không nhận đãng thêm nữa, mà lại còn tính rút bớt ra những cái quảng cáo nào mà bản báo không có ký giao kèo.

Xin chư quí đọc giả lượng cho.

P. N. T. V.

La joie se trouve au fond de toutes choses; mais il appartient à chacun de l'en extraire.

MARC AURÈLE

Mỗi việc gì cũng có sự vui vẻ sung sướng nằm ở trong; chỉ cõi lù minh biết đem nó ra.

## Bên nước Thổ-nhĩ-kỳ

Hè ai không biết chữ thì không được lấy vợ

Ta nên biết rằng nước Thổ-nhĩ-kỳ (*Turquie*) trước kia . . . hủ-bại và bị người ngoại-quốc áp-chế lâm. Song từ năm 1919 trở đi, họ nói, lén-lý cường, bây giờ thành ra nước độc-lập phu-cường, chẳng kém gì mấy nước Âu Mỹ.

Nước Thổ-nhĩ-kỳ chăm lo việc cải-cách lâm. Bây giờ họ cải-cách cũ lối viết chữ cũ của họ, mà theo lối viết 25 chữ cái La-tinh, chứ không viết ngõng nghèo như chữ Chă-nă. Họ sửa đổi mà bắt dân phải học theo.

Mới rồi chính-phủ đã nghị định rằng sau này nếu người dàn ông nào không có giấy cũ của nhà nước nhận thiêt cho mình dù thuộc chữ La-tinh thì không được phép lấy vợ. Kẽ nào không biết chữ ấy, chẳng những phải ở goà mà thôi, lại còn bị tội nữa. Kẽ từ ngày 30 Mai mới rồi trở đi, hễ là dân nước Thổ-nhĩ-kỳ, bắt cứ dàn ông dàn bà, từ 16 cho tới 45 tuổi, mà không có cái giấy nhận-thiêt cho mình rằng biết lối chữ mới, thì sẽ phải tội nặng.

Trời ơi! cũng là may đó! Nếu chính-phủ Pháp ta mà thi-hành luật ấy ở bên này, thì biết bao nhiêu là chị em mình không có chồng, vì cái số râu mày của ta nà bắt thước-lự, còn nhiều hơn nước nào hết thay. Lỗi ấy không phải tự bạn dàn-ông, mà là tự thời-dai. . . . .

## Dàn bà nước Pháp sùng bái bà Jeanne d'Arc tới bực nào?

Dàn bà nước Pháp rất là sùng bái ba Jeanne d'Arc, vậy mà chị em ta rất là vô tình, không ai nhớ tới bà Trung-Trắc một chút nào hết.

Ngày 11 Mai mới rồi, là ngày kỷ-niệm 500 năm bà Jeanne d'Arc và cũng là ngày quốc-khánh mỗi năm, thi hội « Nữ-quyền » (*Ligue française pour le droit des femmes*) bên Pháp, có dem dè dưới trọng đồng của bà Jeanne d'Arc ở Paris một cái vòng bông, trong có viết mấy hàng chữ như vầy :

*Kính dâng bà Jeanne d'Arc  
Là người đã cứu nước Pháp  
Thê mà nêu sanh ra ngày nay thì chẳng ai cho bỏ thăm báu  
Hội-dồng Thành-phố.*

Coi đó dù biết dàn-bà Pháp có lòng uất ức về sự minh chưa có quyền tuyển-cử lầm.

Được một lúc, thi lính cảnh-sát lời liệng cái vòng bông ấy đi. Dàn bà và lính xung-dột với nhau. Hội Nữ-quyền đương kiện người lính cảnh-sát.

## Có châm châm...

Những hàng nào mà bản-báo dể trông, có thay những dâu châm châm vào, ấy là bị ty kiêm-duyet bô.

Rượu Larue đã ngon  
mà lại thiệt mát.

## Ý-kiến của ông BÙI-QUÀNG-CHIỀU đối với vân-dê phụ-nữ

### Cuộc phòng-ván của P. N. T. V.

Ngày thứ hai tuần rồi, hời tam giờ rưỡi sáng, Bản-báo chủ-nhiệm với tôi có vó Phá-nhận thăm ông Bùi Quang-Chieu, để phòng-ván đong về vân-dê phụ-nữ.

Chúng tôi đã trung-cầu ý-kiến các danh-ph'on trong nước, không phân-biệt là đảng-phái nào, thi thế tất phải đến ông chủ, báo *Tribune Indochinoise*, là một nhân-vật trọng-yếu ở Đông-Dương ta.

Một cái nhà rất đẹp, trưng trang-hoàng rực-rỡ, tỏ ra là nhà của một bậc phú-hộ và tri-thức; vừa gần thành-phố là nhờ có ô-lô, vừa xa chô phồn-hoa, là vì có cái vč êm-ái lặng-lẽ; ấy chô ở của ông lãnh-tụ đảng Lập-hiến & cái vč đặc-biệt như thế.

Một người ló già mời chúng tôi ngồi được một lát, thi ông Bùi vừa ở trong đi ra, đầu có nón, tay cắp sách-vở, chúng tôi thấy thế đã lo rằng cuộc phòng-ván khóng khéo lại hỏng đi.

Nhưng ông Bùi tuy đã sắp-sứa đi như thế, mà khi gặp chúng tôi cũng ân-cần lắm.

— Chúng-tôi có gởi cho ông một bức thư hỏi ý-kiến của ông về vân-dê phụ-nữ.

— Tôi chẳng hờ có nhận được thư nào của các ông cả. Chẳng bay các ông muốn biêt ý tôi về những vân-dê nào?

— Về cái linh-trạng phụ-nữ ngày nay; về cái chức-vụ dàn-bà trong buồi giao-thời; về sự giáo-dục nữ-lứ nước ta.

Ông Bùi gặt đầu lò ý vui vẻ lầm; ông mời chúng tôi ngồi lại, ông thi bộ sách và rón ra một bên. Rồi ông khởi sự nói :

— «Vân-dê phụ-nữ? Tôi đã băn-khoăn nghĩ-ngợi trong bấy lâu nay. Ngày từ năm 1911, tôi đã có viết bài trong báo *Le Temps* ở bên Pháp, (vì bấy giờ tờ báo này được người ta tin nghe lầm), mà yêu-cầu chính-phủ mở trường học cho con gái.

« Khi ấy Nữ-Học-dường ở Saigon chưa có.

« Vân-dê phụ-nữ ngày nay ra thê nào? Nữ ph'on của xã-hội ta, tức là cả sú-quốc-dân đối với dàn-ông thi vẫn châm-trẽ mất năm chục năm trên đường lẩn-hóa. Xã-hội vì đó mà mất sự diệu-hòa (l'harmonie). Dàn-ông theo mới dã nhiều, trên đường lẩn-hóa đã từng đi được một dòn; mà dàn-bà thi còn đứng yên ở cái trình-dộ năm mươi năm về trước. Tôi tưởng phải lo cho gấp về sự giáo-dục nữ-

tữ; mà cần thứ nhứt là sự đức-dục. Cũng phải lo huấn-luyện họ, để làm người trong Xã-hội.

« Gần đây trong nước đã có bọn thiểu-niên xưởng-lên sự Nam-nữ bình-quyền. Bình-quyền, hay là bình-dâng là nghĩa gì? Phụ-nữ ta có biến đâu! Họ tưởng hễ dàn-ông làm sự gì thi cũng phải cho dàn-bà được làm sự ấy. Làm lầm, và hại lầm! Ở trong thật sự, ô đời chẳng hờ có bình-dâng bao giờ; có chẳng cũng là trong lý-thuyết. Thế-gian làm sao có bình-dâng được? Tôi nói thi-dụ: Một người kia nhờ gắng công học-hỏi, nhờ sự tinh-cò của cuộc đời, nhờ sự-nghiệp làm ra, nhờ bấy nhiêu đó mà thành ra một nhà thương-lưu, — bay là một nhà bourgeois (phú-hộ), tùy-ý các ông, — lão là người ấy có quyền hưởng nhiều lợi-hơn anh phu-quết-dường. Anh này dốt, không làm được việc gì khác hờ, thi chī dặng cái quyền sống-còn (droit à l'existence) là phải. Một người có học, làm được nhiều công-trình lớn hữu-ích cho xú-sở, mà dě ngang hàng với một kẻ dốt-nát chẳng làm được việc gì bay chẳng có nghĩa-vụ gì, thi chẳng hóa ra không có công-ly bay sao?

« Tôi chỉ nói thi-dụ mà thôi. Các ông là chủ-bút nhự-trinh, có nhiều nghĩa-vụ khó-khăn, thi cō-nhiên là các ông phải được nhiều quyền-loi hơn một tên *planton* chī biêt vi-el bande phái không?

« Vân-dê phụ-nữ cũng như vậy. Dàn-bà không xót-vật được những việc nặng nề của dàn-ông, không gánh nổi các nghĩa-vụ khó-khăn của dàn-ông, mà muôn có mọi thứ lợi-quyền của nam-tử, thi là dòn một sự bất-công. Dàn-bà chīu kém quyền, kém lợi, cũng chẳng qua là tại tư-cách của họ, nào phải là lỗi của ai. Tôi tưởng chẳng nên dè-xưởng sự-biob-quyền là vì thế.

« Nà bình-quyền làm chi? Phản sự của dàn-bà ở trong nhà cũng hệ trọng, cũng danh-dự, can-chi mà dòn những quyền và những việc làm của nam-tử? Có chuyện dâng cho dàn-bà làm, mà có chuyện dàn-bà không nên dòn. Như dàn-bà làm người khai-hộ nuôi-bịnh, thi vẫn phải hòn là làm linh-tập. Các ông thử nghĩ dàn-ông đi bureau, dàn-bà cùng đi như vậy hết, thi lấy ai nuôi-con, lấy ai gìn-giữ gia-dinh?

« Dàn-bà Nhựt-bồn học thức chẳng thua dàn-bà Âu Mỹ, mà họ không hờ đòi bình-quyền với dàn-ông; họ ưng làm



20 JUIN 1929

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

10

người nội-trợ (seconde d'intérieur) mà thôi.

Ký-giả nói :

— Nhưng mà đàn bà Nhật cũng làm quốc-sự.

— « Phải. Họ mà làm, đó là sự đặc-biệt, sự bất-thường. (Elles le font, mais exceptionnellement). Vì trong đoàn phụ nữ ta, mà có một hai người lối-lạc, ra gánh gồng công-việc xã-hội, thì chúng ta hẳn là phải vui mừng. Song le, sự đặc-biệt là sự đặc-biệt; nó không phải là một cái thông-le. Nói rút lại một câu, là đàn bà phải làm phận sự của đàn-bà, phải có lợi-quyền của đàn-bà. Lợi quyền ấy là do phận sự ấy mà ra. Chớ đòi kiêm cả lợi-quyền của nam-tử thì ra là bất-công. »

— Nhưng mà, hồi này ông có nói phụ-nữ chậm mãi 50 năm... ?

— « Thật chớ ! Tôi xin thí-dụ : quan phu kia có vợ là một người không từng nhờ được cái giáo-dục của ông ta; bã lại bay cao thiệp vào việc quan của ông. Bà hét lính, bảo đóng trống một người hổ-sư. Chỗng nói : « Tôi không có quyền đóng trống ». Vợ hét lại càng lớn tiếng : « Sao lại không có quyền ? Không có quyền thì còn làm Phụ-mà-chi nữa ? Thủ-lâm Xã-trưởng còn hơn ? »

« Thật sự là Xã-trưởng có quyền đóng trống, mà ông Phụ-mà-chi không có cái quyền ấy ; ông chỉ là người trung-gian dè-lien-lạc lảng-lồng với phần cai-trị hàng-tỉnh mà thôi. Nhưng mà đàn-bà vô-học còn hiểu sao được cái nghĩa lý như thế ?

« Tôi-tưởng đàn-bà ta mà chậm chán-trễ bước nhiều như vậy là có mày-lé. Một là trường nǚ-học mờ sau trường nam-tử, và là ít oí-quá. Hai là chính cái thiêu-số nǚ-tử được đi học đó khi ra trường rồi còn phải kém nam-tử cái phần giáo-dục của xã-hội. Con gái thôi học thì về nhà-cha-mẹ; tự-giam mình trong một cái vòng eo hẹp; chẳng còn giao-thiệp với ai nữa. Con trai thì giao-thiệp rộng rãi-hơn-nhiều; các bè bạn các cá-nhanh, thường khi từ-tường-trái với mình, bao nhiêu cái ý-kien gặp nhau, chọi nhau, hắng ngày như vậy, thành ra một cách sưa thiêng-kiến rất hay. »

« Nói rút lại một câu. Vì nǚ-học mờ chậm và không phô-cáp, và vì hoàn-cảnh Xã-hội, mà nǚ-học trong quốc-dân là bọn đàn-bà chậm mãi 50 năm lẩn-bộ. Vì đó mà Xã-hội cũng phải chịu thiệt hại, vì là thiếu mất cái thế-quân-bình (équilibre). Gia-dinh tan-nát vì đó, mất-thú-vui vì đó củng-nhiều. »

Ký-giả nói :

— Ấy vậy mà có người họ dò-lại sự-học. Họ nói việc nǚ-học sẽ làm cho gia-dinh ta dò-nát.

— « Cái đó lại là một vấn-dề khác. Tôi번호 97-98 RUE D'ESPAGNE PARIS

— Tôi번호 97-98 RUE D'ESPAGNE PARIS

— Tôi번호 97-98 RUE D'ESPAGNE PARIS

làm cho cha mẹ ưu-phìền. Vì sao ? Vì cha mẹ là cái công-dao-lạo của văn-hóa cũ; mà con-trẻ lại là kết-quả của văn-hóa mới. Bởi vậy sự cũ-dòng, sự tu-tưởng của hai dảng-xung-dột nhau, thành ra khó chịu lắm.

« Nhưng mà cái lối thiêu-niên bây giờ còn lớn nữa; mai sau có già-dinh, sẽ có con cái đi học. Sự-thế khi ấy sẽ bớt đau-dớn ; con gái và con trai có học-thức sẽ dễ thuận hòa cùng cha mẹ hơn. »

Ông Bùi nói luôn một hơi ; dạng ông nói tiếng Pháp lịc-nhiên lâm ; tuổi đã gần 60, mà bộ cõi tráng-kiện, mắt lanh-loi. Ông nói tiếp :

— « Nhán nói về những sự đau-dớn đó, tôi xin bày thêm một dồi ý-kien, mong rằng cái lịch-duyet của tôi có bđ-ich cho người dì-sau. Tôi thì dã già, đã sắp hết cái phạm-sự, tôi muốn rằng cái kinh-nghiệm của tôi được các ông lợi-dụng. Tôi chỉ biết có hai nước là đàn-bà có nhiều tự-do, mà biết tự-bảo-vệ cho mình. Hai nước đó là nước Anh và nước Mỹ. Ở đây, sự nǚ-học phô-cáp trong dân; đàn-bà tự-do hơn mọi nơi, mà lại ít xảy ra những sự iỏi-phong-bại-lục. Ở Pháp thì sự-thế không được khă-quan-bang. Đàn-bà Pháp yếu hơn, dè-cảm hơn, dè-sa-ngā hơn, có nhiều cảnh thương-tâm-lâm. Họ có học-thức hơn gấp mấy đàn-bà ta mà còn yếu-duối như thế ; họ lại còn nhờ được cái sức của phong-lục phong-bị cho nữa. Nói chi đậm đàn-bà ta ?

« Còn điều này, ta cũng nên lưu ý. Đàn-bà Âu-Tây ít làm quyền hơn đàn-bà ta. Họ có học, họ biết cái quyền họ iỏi-dâu là giới-hạn, cho nên họ dè-chiu. Vì, các ông cũng biết, cái tự-do của mồi người phải lấy cái tự-do của kẽ khác làm giới-hạn mới đúng. Giả như có người vịn lē-tự-do mà tràn-truồng chạy ra ngoài đường, thì là phạm đến cái tự-do của kẽ khác. Các kẽ khác đó, không muốn (hay) sự-loâ-lồ, tức là cái giới-hạn ngắn-tự-do, mà người tràn-truồng vượt di là trái phép. Có muốn tràn-truồng mà ở trong phòng, đóng cửa lại, thì ai còn cái về nghĩa tự-do với họ làm chi ?

« Đàn-bà Annam vì thiêu-giáo-dục cho nên không hiểu cái quyền-hạn của mình là iỏi-dâu, nhiều khi doат cái quyền-gia-trưởng, thiệt là khó chịu lắm. Đàn-bà lớn-hơn, mạo-hơn, khôn-hơn, lịch-duyet-hơn, thì lý-trong phải làm chủ-nhà, vậy mà có nhà, đàn-bà cai-quản cǎ đàn-ông nữa !

« Họ chỉ biết tưởng một mình họ, cái gì cũng là qui-về cho họ ; muốn rằng chồng minh cứ xắn-quần bên minh, đường như chỗng còn xã-hội, quắc-gia chi nữa. Tôi-tưởng cần phải dạy đàn-bà biết cái quyền-hạn của họ, cho họ biết rằng chồng minh vẫn là chồng minh thật, mà cũng thật là Dân-của-Nước, hội-viên của xã-hội. Gia-dinh chỉ là một phần nhỏ trong cái xã-hội ; ngoài nhà của mình còn có Nước gọi tên chồng minh, phải ra gánh nghĩa-vụ cùng người.

« Về phương-diện đó, đàn-bà Âu-Mỹ họ biết phải chăng hơn đàn-bà ta. Song ta cũng nên biết đàn-ông Âu-Mỹ đối-dài với đàn-bà có lè-phép hơn đàn-ông ta nhiều lắm.

« Ở bên Pháp, ít có xảy ra việc đàn-ông cư-xã-thô-lô với đàn-bà ; mà đôi khi có xảy ra di-nữ, bě người đàn-

20 JUIN 1929

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

bà bị ghẹo chọc mà hô-lên, bě anh đàn-ông vô-duyen bị chĩ vào mặt, thì tức thì thiêng-hạ xúm-lại. Đặng làm chi ? Đặng binh-vực người đàn-bà bị hiếp, và mang nhieć cưới chẽ anh vő-phu. Thiệt là xấu hổ lắm. Chẳng bì với bên ta, cõi nào rủi gặp anh băt-luong nào ghẹo chọc, làm khó chịu mà còn hô-lên, thì thiêng-hạ xúm-lại dặng... cưới cõi, làm cho cõi phải thận-thuồng hơn nữa. Té ra bị anh đàn-ông hiếp-dáp, mà cầu cứu với xã-hội, xã-hội dă chăng binh thì chở, trả lại mía-mai, nhạo-báng mình nữa, rõ lội-nghịệp hay chưa ? »

Nghe tới đây vui quá, chúng tôi cười, thì ông lại nói tiếp :

« Tôi còn nói câu này nữa, xin các ông miên-chấp. Các ông đến đây không phải vì quắc-sự mà tôi còn nói ra làm chi. Song le, có chỗ tương-quan với vẫn-dẽ mà các ông hỏi tôi đó. Tôi-tưởng chúng ta chẳng nên gây cho đàn-bà trả-nên kẽ phản-dối ta, mà cõi nên gây họ làm bạn hợp-tác. Giúp cho họ dời binh-quyền, là gây thêm kẽ phản-dối cho có phải là bạn hợp-tác đâu ! Họ sẽ phản-dối chúng ta từ trong già-dinh cho đến ngoài xã-hội. Kẽ nghịch của ta đã nhiều lâm-rồi, tội chi mà gây thêm nữa ? Cũng như bọn thương-lưu ngày nay đương chồng nhau với cái sức đàn-áp của dě-quắc chủ-nghĩa còn chưa xong, mà sau lưng lại này ra cái sự gai-cấp tranh-dấu, nghĩa là đàn-chúng chồng với thương-lưu, vậy là mình làm yếu-sức cho mình đó. »

« Đàn-chúng mà chồng với bọn phu-hộ, thì e rằng lại sanh ra gai-cấp như bên Án-dộ, thật là nguy-hại cho quyền-lợi cao-xa của nước ta, chờ chằng iỏi gi. »

« Phu-hộ hay là thương-lưu ! Các ông với tôi đây cũng là ở trong hạ-lưu mà lên cõi ; tôi đây là hạng phu-hộ thiêt, mà tôi có vị-kỹ-dâu. Tôi dù mở đường đi trước, tôi sẵn-lòng hiệp-sức với các ông để giúp cho bọn hạ-lưu bước lăn-lên tôi cái hòng của chúng ta đây cho dễ. Tán-lên dě-hưởng nhiều dě-quyền, rồi lợi-dụng các dě-quyền ấy mà giúp cho đàn-chúng bước tôi như mình ; như vậy là hay chớ ! Mà các ông nghĩ coi, tại thương-lưu còn cần phải học nữa, với trọng chi tôi bọn hạ-lưu dỗi-nát ? Các ông cũng nhớ chớ, cuộc cách-mạng của Pháp, quắc nào phải là do bọn hạ-lưu làm ; mà thiệt là do bọn phu-hộ. Ông Mirabeau há chẳng phải là một nhà phu-hộ thưốg-giúp sao ? »

Ông Bùi nói lời đây, dạng nghe càng ròn-rảng. Chúng tôi từ khi dě-chân vào nhà ông, đã dě-cái tư-tưởng chánh-trị ở ngoài cửa, cho nên cứ đóng cái vai phong-sự-viên, ngồi yên vậy mà nghe nốt.

Ông nói nữa :

— « Cõi phải là tôi không đồng-ý với các ông về tôn-chǐ-dâu. Tôi cũng biết sự tranh-dấu của các gai-cấp, sự phu-nữ dành quyền với nam-tử, là những lè-tất-yếu cho sự Tán-bộ. Tôi chỉ không đồng-ý với các ông về vẫn-dẽ hợp-thời mà thôi. Tôi nói rằng theo linh-thể bảy-giờ, thì ta chẳng nên gây ra sự tranh-dấu ở giữa quắc-dân. »

« Bây giờ xin nói lại về sự-gia-dinh ta bị nǚ-học làm hại. Tôi kể lại một câu chuyện riêng, dě các ông suy-nghi-thứ-coi, vì giáo-dục cua hoan-toàn, thi di-hại ra thế nào. »

« Hồi tôi 26, 27 tuổi, tôi có tới chơi một cái nhà kia, bě-thể ngang với bě-thể nhà tôi. Nhà đó hai ông bà muôn

cho con gái theo mời-hết-thay, được thật tự-do. Vì trường cù-phóng-lุง không cầu-thúc gì là theo Tây-học đó !

« Bốn cô con gái nhà đó tiếp tôi từ tể, mà tể quá làm cho tôi hóa ra ngac-nbién ! Các cô giữ lôi-lại để nói chuyện lâu, xem tôi như người thâu, mà nào lôi có phải là người thân của các cõi đâu ! Khi tôi ngac-niêc đứng dậy kiêu ra vè, thì các cô còn mời ở lại chơi buổi tối. »

« Tôi thật tình lấy làm lạ, vì tôi chẳng phải họ hàng-thân-thich, mà sao lại dặng hau-dải như vậy ? Các cô hau-dải tôi như thế, thì chắc cũng còn hau-dải nhiều người khác nữa chớ. Các ông nghĩ thử như thế có nguy hay không ? Bây giờ, ông thi mắt rời, chỉ còn bà. Còn như bốn cô kia thì là hông-cũ, ấy một cái già-dinh hiều về học mới sai lầm dǎ tan-nát ra như thế. »

Chúng tôi nói :

— Ba-đi giao-thời tất-nhiên là không tránh khỏi những sự-loạn như thế. »

— « Ủ-thì dành là không tránh khỏi, song ta cũng phải thận-trọng. chở-lé-dâu-lại làm vội quá cho sanh-hai-nhiều ? Chúng ta phải bết-sức cùa-thận, không khéo thi đắc-tội. Văn-1e này quan-hệ cho xã-hội, cho gia-dinh, cho bồn-thân ta, ta không nên khinh-xuất. »

« Các ông nghĩ coi, ông Soái-cầm-quân dẫu đã biết là thế nào cũng không khỏi sự thiêt-mạng-quân-si. Song cũng phải thận-trọng, bě-bởi sự thiêt-mạng ngần-nào thì mừng-ognan-nay. »

Cuộc phỏng-vấn tôi đây là xong, chúng tôi đứng lên dě-cáo-bié, thi vừa ông Bùi cũng đứng. Ông mời chúng tôi xoi-nước nữa, vui vẻ hỏi thăm chúng tôi :

— Các ông định làm Phụ-Nữ Tân-Văn ra sao đó ? Tôi có xem quai-bảo Ở nhà em gái tôi, nhưng tôi thù-thật rằng ít khi đọc báo quắc-ngữ lão. »

Chúng tôi đáp :

— Về vẫn-dẽ phu-nữ, thi ý-kien của chúng tôi kẽ đại-khai cũng không khác ý-kien của ông là mày. Chúng tôi xin cảm ơn ông, và xin cáo-bié. »

— « Tôi mong rằng các ông thuật-lại cho được y như lời tôi đã nói. »

Ông Bùi liền chúng tôi ra cửa. Ra tới xe coi-lại thi gần 9 giờ rưỡi.

THẠCH-LAN

Cho mướn máy viết và sửa các thứ máy, bán đồ phu-tùng máy viết, xe máy xe-hơi, đồ-dèn-khi, máy hắt và dĩa Nam-Trung-Bắc. Tàu Cao-man, có tài rieng về nghề khắc-hình vò-dù, vò-thau, dě-mộ-bia, khắc con-dâu-bản xe-hơi.

Có bảy-nhiu dě-mộ-nghệ rất khéo tại nơi tiệm. Đỗ NHU-LIEN

91-93 Rue d'Espagne 91-93  
Téléphone 690



## Theo tục-ngữ phong-dao

## XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 7 của P. N. T. V.)

## II—Sự hôn-nhơn của đàn bà con gái

Trai có vợ, gái có chồng, việc hôn-nhân là việc chung cả hai bên. Nhưng so với bên đàn-ông thì bên đàn-bà con gái chỉ có việc hôn-nhân là việc lớn nhất trong cũ đời người. Đàn ông còn có những việc công-danh, những việc tang-bòng hò-thi là việc lớn, cho nên họ đã khuyên nhau « lập chí cho bền, chờ lo muôn vợ, chờ phiền muôn con ». Còn đàn-bà, còn có gì nữa? Chỉ trong làm sao « lái chồng cho dàn-tâm chồng, bô công trang diêm mà hồng răng đèn », ấy là là thỏa nguyện một đời.

Vì xã-hội đã kẽ đàn-bà như là vật phụ thuộc của đàn-ông, nên thế nào cũng phải có chồng mới được. Dẫu đã biết rằng :

*Chồng con là cái nợ-nần, thà rằng ở v่าย nuôi thân béo mầm,*  
song người ta lại đã dạy cho rằng :

*Ghe bầu trả lái về đồng, làm thân con gái chờ chồng nuôi con;*

*Gái có chồng như rồng có mây; gái không chồng như cối xay chết ngòn;*

*Ngồi trong cửa sổ chạm rồng, chiêu hoa ném gấm không chồng cũng hư;*

nurse vậy thì còn ai dám lộn vòng phu-phụ cho cam? còn ai dám cởi bông dào cho khôi giam vào giây thầm?

Đó là việc lớn của cũ đời người mà không có thể chạy chối di đâu được, cho nên phải lo :

*Buồn chẳng muôn nói, gọi chẳng muôn trông, trông sự có chồng, tình như con sáo!*

Tình như con sáo, nghĩa là lo mà chờ cả người ra, ngoan ngắn ngắn-ngơ. Lo, vì không biết cái việc lớn của mình rồi sau này nó ra làm sao. Lo, vì không biết cái tâm-chồng của mình sau này nó có đáng hay là không đáng, cái công trang-diêm nó có bô hay là không bô. Vì sự lo ấy cho nên có sự kén chồng.

Nhưng mà đàn-bà con gái đã không có quyền tự-chủ, vâ-lại cái duyên chỉ có một thời mà thôi, thì có lẽ ngồi đó mà kén hoài hay sao? Rốt cuộc lại rồi sự hôn-nhân phải đồ cho duyên nợ, có kén cũng chẳng được chi. Hãy nghe những lời người ta đứng một bên mà giục :

*Ai ơi trẻ mãi ru má? càng so sân lâm, càng già mãi duyên.*

*Còn duyên như tương lô vàng, hết duyên như đong lán ngày mưa.*

*Còn duyên đóng cửa kén chồng; hết duyên, ngồi gốc cây hồng lượm hoa.*

*Còn duyên kén cá chọn canh; hết duyên, cù ráy đưa hành cũng trôi.*

*Còn duyên kén những trai trứ, hết duyên, ông lão cũng vợ làm chồng.*

Nghe đến câu « vợ ông lão » thì còn ai mà dám kiên gan? Thôi thì :

*Cành dào là liều phai-phai, lấy ai thi lấy, đợi-chờ làm chi?*

*Liệu cõm mà gặp mầm ra; liệu cửa liều nhà mà lấy chồng đi; nõa mai quá lừa lở thi, cao thi chẳng lời, thấp thi chẳng thông!*

Ấy đó, cái chồ « cao chẳng lời, thấp chẳng thông » là cái chồ lo thứ nhứt của người đàn-bà đó. Bởi đó mà cha mẹ mượn cờ để ép duyên con. Nhiều người làm cha làm mẹ lo sợ quá đến nỗi nói : « Cầm con gái lần lại, là cái họa ở trong nhà », rồi chỉ trỏng cho cờ chồ mà dừa đi. Đã cố dừa đi cho khôi họa thì rồi dâu nghĩ đến sự đẹp đẽ xứng lừa? Bởi vậy mới có những lời than-van này :

*Nước dục mà dựng cháu thau, cái mâm chửi triện dựng rau thái-lại. Tiếc thay con người da trắng tóc dài, bắc mẹ gả bán cho người đàn ngu! Rồng vàng tắm nước ao tù, người khôn ở với người ngu bức mìn!*

Hè cha mẹ đã có quyền ép được thì cứ việc ép, đặt dâu ngồi đó, nào có nghĩ gì đến cái ái-linh của con cái. Thương nhau mấy mặc-kê, hè cha mẹ không ưng thì thôi :

*Đối ta như đứa nòng-nòng, đẹp duyên mà chẳng đẹp lòng mẹ cha.*

*Đối ta làm bạn thong-dong, như đối đứa ngọc nằm trong mâm vàng. Bởi chưng thầy mẹ nói ngang, đè cho đứa ngọc mâm vùng cách xa.*

Xét lại, cha mẹ mà sở-dì hay ép con, là vì ham giàu. Cái bụng ham giàu đó cũng là bởi lòng thương con, không ngờ đâu lại thường thường trái với ý con, làm cho chúng nó ta-thán :

*Đường đi những lách những lau, cha mẹ tham giàu, ép uông duyên con.*

*Mẹ em them thùng xôi dến, tham con lợn béo, tham tiền Cảnh-hưng. Tôi đã bảo mẹ rằng đừng; mẹ hăm, mẹ hứ, mẹ bưng ngay vào. Bây giờ kẻ tháp người cao, như đối đứa lịch so sao cho bằng?*

Có nhiều câu phong-dao làm chứng rằng cái tâm-lý của những người con gái hay trái với cái tâm-lý của cha mẹ, nghĩa là không ham giàu, mà lấy cái duyên với nhau làm trọng :

*Chẳng tham nhà ngồi búc bàn, trái duyên coi bỗng một gian chiuồng gà. Ba gian nhà rạ bà-xòe, phải duyên coi lừa chín lòi nhà lim.*

*Nghỉ xa thiôi lại nghỉ gần, làm thân con nhen mẩy lẩn vương lợ. Chắc vè đâu trong dục mà chờ? Họa thòm mắt tuyêt biêt nương-niở vào đâu! Số em giàu, lấy khó cũng giàu; số em nghèo, chín dùn mười trâu cũng nghèo. Phải duyên phải kiếp thiếc thiếc, thiến em có quản khố nghèo làm chi! Chỉ nhán-duyên thiến-tiết-nhiết thi, giàu ăn khố chịu, lo gì mà lo?*

Mời vía bên duyên đã không thêm coi giàu ra chi như vậy, huống chi bên đến ái-linh. Vào đến ái-linh rồi, thời

không còn biết cái nghèo là cái chi-chi :

*Chồng ta do rách ta thương; chồng người do gãm xong hương mặc người.*

Cái tâm-lý ấy là trong sạch lầm chờ, là cao-thượng lầm chờ. Tiếc thay vì cái chế-dộ gia-dinh ép-buộc, làm cho nó không nở ra được mà lại tiêu mòn lần di. Người con gái bị ép ấy về sau trở nên làm mẹ, thì cũng lại hùa theo chế độ của đàn-ông bày ra mà ép con mình nữa. Cái cuộc « trả thù xuống » ấy cứ nối nhau mãi đời nọ sang đời kia, không ngày nào dứt. Cũng vì đó mà xã-hội càng ngày càng thấp-hèn, càng ngày càng dơ-dịc, chỉ biết tiền-bạc là qui, mà không kẽ chi duyên, chi ái-linh!

Kè ra thì như nước ta ngày xưa, trong sự hôn-nhân, người con gái cũng có quyền tự do lầm, cho nên mới dám vọt miệng nói câu này :

*Trăm năm trăm tuổi trăm chồng, đẹp duyên thi lấy, ông to-hàng nào xe?*

Lại như đàn-bà cũng có quyền tự-do về sự ly-hôn nữa, nên mới có những câu :

*Chín con chia-gọi rằng chồng;*

*Cơm chǎng lanh, canh chǎng ngon, dầu cho chín dùn mười con cũng lila.*

Thế nhưng cái lè của kè yếu ấy có bao giờ chống lại với lè-giáo với chế-dộ được! Làm thân con gái phải nghe lời cha mẹ sơ sinh sở-dịnh dành rồi; lại còn phải nè cõ bắc, xóm làng, và còn phải e miệng thế gian nữa. Quanh đó quẩn lại rồi cũng chỉ chịu ép một bồ. Cái sự ép mà rồi sau nên cửa nên nhà thì có ít; sự ép mà làm cho nhân-duyên chinh mảng thì nhiều, làm người đã phải thương thân:

*Cò tay em vía trắng vía tròn, răng đèn rung rức, chồng con kém người. Khoản-nạn thay nhau ở với ruồi, tiễn ở với cù, người cười với mal. Con công ăn lòn với gà, rồng kia rắn nõ, coi đà sao nèn?*

Theo luật thi đàn-ông để vợ là dẽ, chờ đàn-bà bỏ chồng cõ dẽ chi. Người ta nói :

*Trai ché vợ mất của tay kh้อง; gái ché chồng một đồng mất thảnh bốn.*

Luật dã vây mà cái tay đàn-ông lại chẳng vía, muôn lòn mà ra cho khôi tay họ thì cũng phải trầy vi tróc vây. Hãy nghe lời họ ngầm :

*Không thương nhau nõa thi thi, báu gieo tiêng dữ cho rồi báu ra. Báu ra cho khôi tay qua, cái xuong báu nõ, cái da báu mòn!*

Bởi vậy cho nên đàn-bà mà gặp anh chồng không ra chi, cũng phải mang lấy cả đời như mang lấy nợ:

*Chồng gi anh, vợ gi tôi? chẳng qua là cái nợ đời chi đây! Mỗi người một nợ cầm tay, đời xưa nợ vợ, đời nay nợ chồng.*

Mà toàn bộ di cõng không được :

*Chí em ơi! người ta trông thấy chồng thiế mừng, sao tôi trông thấy mặt chồng thiế nó nhú gừng nhú với?*

*Cũng tại lấy chồng trước chẳng kén dồi, từ ngày tôi lấy phai nó, chẳng người trong lòng. Ba bón lần tôi trả cửa chẳng xong!*

Ham giàu thì không; nhưng lấy chồng ham gần, là cái thói thông thường của con gái nước ta. Có lẽ ngày nay đã hớt đi, chờ thuở xưa thì đâu đó đều như vậy cũ, được gần là thích hơn hết :

*Muốn cho gần bên gần thuyền, gần chia gần mẹ, nhán-duyên cũng gần.*

*Muốn cho gần mẹ gần chia, khi vào thuyền thác, khi ra quan tiền.*

Cái sự lấy chồng xa là sự họ dày danh-dịch nhứt định không chịu, nên dã nói rằng :

*Án cam ngồi gốc cây cam, lấy anh thi lấy, về Nam không về.*

*Án chán ngồi gốc cây chán, lấy anh lái thi lấy, về Tchanh không về.*

Đó mới là ở trong một đất Bắc-kỳ ngày xưa mà khác tinh với nhau còn như vậy, huống chi người Bắc kẽ Nam thì khó lòng biết chừng nào :

*Nồi đồng thi úp vung đồng, con gáu xit Bắc láy chồng Đồng-nai; dám chán ba tiêng kêu trời: chồng tôi vó Quang, biết đời nào ra!*

Nếu phải lấy chồng xa thì trách đến cha mẹ :

*Cha mẹ đời ăn cá thu, gá con xuồng biển mù-mù làm tẩm.*

Bắt từ đầu chương này thuật đến đây, khiến tôi dõi với sự hôn-nhân của người đàn-bà sanh ra hai cái cảm tưởng: Một là thấy họ không có quyền tự-chủ trong sự ấy: hai là dẫu gặp sự thất-ý, họ cũng phải cần rằng mà chịu.

Nam nữ cũng đồng là người cũ, có sao lại có một bên chịu thiệt-thời như thế?

Cái nghè tức nước thi lở bờ, Đến ngày nay, có cái hạng « gái dâu có gáu lợ đời, chii còn thiêu một ông trời không chissim! » hoặc cũng là do sự áp chế quá lâm ấy mà ra vậy.

Phan-Khôi

(còn nữa)

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhứt để uống khi dùng bữa.

## Hỏi các Bà!

Xin lưu ý đến Sáng-lai

Vì bệnh sáng-lai rất là nguy hiểm, muôn tưu tiểu-nhi mắc phải bệnh này, thì nên cho uống thuốc hoàn « Diệt trùng Rudy »

Các bà nên dùng Thuốc Bò huyết Rudy

Trị các bệnh sau này rất thán hiếu: Đường kinh trôi, sụt, tắc-kinh, băng-huyệt, v.v.

Còn muôn cho tin thán thêm tràng kiện thì các Bà nên dùng thuốc bồ :

« Hypertonic Mixture Rudy »

dâng ngọt để uống lại còn được thêm: Sirc mạnh-Tinh-thần-Nghị-lực.

Có trùm bán ở nhà:

Pharmacie NORMALE Rue Catimat  
SAIGON

# Câu hỏi của P. N. T. V.

## Kiều nên khen hay nên chê?

Bài đáp thứ 7

**Đáp câu hỏi của Phụ-nữ Tân-văn, tôi xin viết hai bài thơ vịnh Kiều của tôi đã in ở cuối quyển tiểu thuyết « Hồn-du-Ký » của tôi mới xuất-bản :**

I

Ai bảo rằng có một gái lành?  
Còn nhà nè-nếp giống trăm anh.  
Động tinh lập kế chim Kim-trọng.  
Biết thủ dâm ghi lấp Mã-sanh.  
Niệm Phật ở chùa di xoáy của.  
Lấy chồng ăn nè nở quên tình.  
Toan về làm lè cõ em vây!  
Cõ thật khôn ngoan dù thôp thành.

II

Ü, bảo thương cha phải bán mình,  
Sao em ăn ở thế cho dành?  
Dụ hàng kia giết ông Từ-hải,  
Nghe tám này theo cậu Sở-khanh.  
Mấy dò lầu xanh còn chữa chán,  
Bao lần quy Phật cũng không thành,  
Ngứa ngứa trả lại toan làm bé,  
Đời vẫn khêu em hiếu với tình!

NGUYỄN-MẠNH-BỘNG

Bài đáp thứ 8

Nhiều người đọc Kiều, khi gấp sách, lưỡng lự mà phê-bình một câu « Nàng cũng đáng khen, mà cũng đáng chê ». Nói như vậy thì tôi rằng mình không có chút gì là cù quyết mà cũng tố rằng trước khi hạ bút phê bình, mình không xét cho sâu xa cái ý tưởng thẩm-thúy của tác-giả.

Xét ra thì Kiều có gì mà đáng chê, mà nhiều đoạn mình phải tấm tắc, ngâm ngùi mà thầm khen nữa. Kiều đâu có ba chim, bảy nồi, có dày giò, đậm sương di nuka, thì phũm già cũng còn thơm tho, lóng lánh ngang ngon sóng phon-z-trần.

Như khi cha bị oan, nàng liều thân gái, gánh vác cái tai-hoa bất kỳ, đem cái đời xanh-xanh, đem cái khói tình-dầm-thẩm, mà phó vào chốn hư-không. Vì nghĩa vụ ta quên mình, vì nghĩa-vụ mà quên tình, bà chẳng đáng khen sao ?

Hà chẳng đáng làm gương cho biết bao là giai-nhân tài-tử đời nay, đang mê mang trong cuộc tình-ái, quên hồn mình là ai, sống vào thời-đại nào hay sao ? Tôi đến tình của Kiều thì nhiều người chê Kiều sao dám tư-tình cùng Kim-Trọng. Chữ Tình-tức là ngọn lửa thiêng nhiên của lòng người ta khi đã đến tuổi. Vã chẳng thương người

Nước suối CHATELINE nhẹ nhàng  
và tinh khiết

Hà dùng bột BLEEDINE JACQUELAIRE  
mà nuôi trẻ con.

sao lại chê ? Chê là chê vì tình-dục mà nào Kiều có phải ham về sự dò dâu, cái cầu nói của nàng ? Phải tuồng trong bộc trên đầu, thì con người đó ai cầu mà chia không cao xa hay sao ? À, mà ta dã tự khoe ta hò h López được dài chút tự-do, ta phải cho sự thương cũng như sự tin, lòng minh cho là phải thì làm, miễn là không hại đến ai thi thoái. Nhiều người còn mang cái thói di-truyền, để nên dàn-bà, nhưng trong sự thương, hè dàn-ông thì thôi, chờ vò phước làm dàn-bà còn nhớ trộm thương thầm ai, thì tha hồ cho các ông ché cười, mai mỉa, vã lại theo các ông thi dàn-bà chỉ được « chịu » chờ không được « làm » (un être passif et non actif). Vậy mấy nhà phê-bình, mà chê Kiều dây phỏng đã hiểu chi về cái ý sâu xa của chữ tự-do, và óc chắc cũng khả năng những tánh « di-truyền thủ-cựu » (conservateur par atavisme) mà thủ cựu một cách hẹp hòi thi sao lại không cho là hù ? Còn Kiều khi bị « thất trình » vì Giám-sanh, có nhiều người cho sống là hén ! Ai đã hiểu cuộc đời, đã từng đèn sách, tôi xin hỏi : « Đời dàn-bà chỉ có chút đó là trọng thời à ? ngoài ra còn có nghĩa-vụ gì không ? » Hỏi vậy cũng đủ cái cho Kiều. Nàng tuy bị nhiều đoạn phiêu-lưu, chim dám, nhưng chút hương thơm của con nhà gia-giáo vẫn còn phảng phất : nào khi tự-tử trước mặt Tú-bà ; khi chịu dòn trước công-dường, chờ chặng chịu trả lại lầu-xanh; Thúc-sanh mè nàng, mà nàng không hề thừa dịp đó xùi cái anh « ngốc » kia làm đều vò-luong. Khi gặp Từ-Hải nàng đèn ơn, báo oán. Đến ơn ta khen, báo oán ta chê ! sao vậy ? Ta cho là vì chút hiềm rieng ! Vì hiềm riêng sao nàng không giết Hoạn-thur là người đã làm cho nàng đau đớn, khô sờ hơn hết. Nàng làm đây là cốt trù cho tiệt cái lùi gian phi để khỏi họa cho xã-hội. Còn trách nàng xui Từ-Hải hàng ? Ta nên xét cái tâm lý người dàn-bà bấy lâu chim nồi, thì sao cũng mong một cút thai-binh, và Từ-Hải cũng người trong nước, có « ganh nba » di nuka cũng chì là trường dỗ màu, có hay chi ? Huống chi khi Từ-Hải chết, nàng mượn sóng Tiễn-dường để rữa oan, có câu « Giết chồng mà lại lấy chồng », chí-khi biết bao ! Còn sau vì gia-dinh mà nàng trở lại quê nhà, tuy chàng Kim nài ép, nàng biết phận mình, bèn khuyên Kim-Trọng « nên dem cầm sắt đòi ra cầm kỳ .... » cũng đáng khen. Vì sao lại chê Kiều !!!

Melle BICH-THỦY

Bài đáp thứ 9

Gần đây em thường được xem những bài bình-luận truyện Kiều của các nhà đại-văn-hảo, phần nhiều là khen Túy Kiều và thương hại cho Túy Kiều lắm. Lại có một vài người nói đến Kiều thì phải rời nước mắt, cho nên Chau Mạnh Trinh tiên sanh có câu rằng : « Ai du nước mắt,

khóc người đời xưa, thế mà giống da tinh luồn những sầu chung, hặt kẽ Tầm-dương chan chứa... »

Than ôi ! cái nhan sắc lạc nhận trầm ngư của Kiều mới là đáng thương đáng tiếc, cái tài thi họa cầm kỳ của Kiều mới là đáng trọng đáng khen ; chờ như tâm hồn của Kiều nghĩa là Kiều có chí mà đáng quý. Đã không đáng quý mà lại nên chê. Đến đây em xin dừng lại mà xin lỗi cũng chư vị độc giả lượng thứ cho em cái ý kiến thơ ngây. Trước hết Kiều vì thương cha mà phải bán mình, đều ấy vẫn nên thương, song em lại trách Kiều đã không muốn hẹn với nàng Oanh, sao lại không bắt chước cách như nàng Oanh. Dáng thư đầu chưa động lòng người, song sự hiếu tài non cũng còn làm cách tháo cùi sô lồng cho cha được. Vội chi, con gái mười lăm mà đã có cái gan phụ được tình mà bản thân làm thiếp cho người ! Hiếu thi hiếu thật mà tình thi da ché không si. Từ đây trở đi chữ hiếu lùn một lảng phai, mà tình thi từ tung tiếp nối, lại thêm lắc chòng, ăn trộm, dĩ điểm mọi dèu.

Kiều sau khi biết Tú Bà trả mặt, bắt mình làm á thanh lâu thi không chịu mà tự tử, đều ấy phải lầm. Sau Kiều sống lại Tú Bà thì thề dò dò dành bảo rằng : «... Cũng là lờ một lầm hai, dà vàng chi nở ép nài mưa mây, lở chân trót dã vào dây, khóa bồng xuân dè đợi ngày đào non. » Thế mà được ít lâu lại bằng lòng Sở-Khanh khuyên dū ra đi... dã cùng Sở Khanh trốn được thi một mình nàng cũng trốn được. Trên một mình thà có chết còn hơn cùng với Sở Khanh thì té ra không có tình chi với Kim Trọng cả. Kiều theo Mã-Giám Sanh là vì hiếu, Kiều theo Sở Khanh rõ thật là phụ tình. Đều đó nên chê. Kiều trùng kẽ, bị Tú Bà bắt về lại buộc phải tiếp khách. Đến đây Kiều nên chết là phải thế mà cứ sống làm dã như thường ! nên khinh bỉ lầm ! Bây giờ lại chung tình với Thúc Sinh ! Tâm hồn của Kiều hèn mat lắm. Nếu không chết nữa, dã không trộn tình cùng Kim-Trọng được thi từ khi bán thân, Kiều nên cho ngày ấy là ngày chết của tâm hồn, của tinh thần và của tình-ái ; nên từ đó Kiều là chỉ còn cái xác thịt sống thừa vò hồn vò linh để trú ngơi đời mà thôi, già như cụ Tiên Diên dặm thêm cái ý ấy, thi sẽ làm cho Vương Túy Kiều có cái tâm hồn và cái ái-tinh tuyệt đích cao thượng. Bán cái xác thịt vò hồn lấy tiền mà chuộc cha thi được, chờ Kiều còn chung tình với người này kẻ khác thi Kiều còn đáng thương tiếc khen mộ chi ? Hoạn-Thor là một người vợ khôn biết cách trị Kiều cho dã dận lại hết sức bảo toàn danh dự cho chồng ; khi biết được Kiều vẫn hay chửi tát dã đem

lòng từ ai cho ở vào Quan-Âm-các mà tu hành, rồi hôm kia nói chuyện cùng Thúc-sanh bị Hoạn-Thor bắt được ; Kiều định trốn đi, dì cũng được, dẫu có chết dối cũng nén, sao con lại ăn trộm khánh bạc chuông vàng che thêm nặng tội ? Đến ấy nên chê. Đến khi theo Bạc-Bà làm dã lần nữa, lại chung tình với Từ-Hải ! Bây giờ hết thời bùa cực tới tuần thái lai ; ăn trã dã đánh mà oán dền thi dã làm ! Nghè làm ăn của Tú Bà thi lú Bà như vậy, cách sanh nhai của Bạc-Bà thi Bạc-Bà như vậy chờ sao ? Kiều giết mấy người ấy dã không hay mà toàn giết Hoạn-Thor lại là hèn hạ quá ; Kiều cũng biết Hoạn-Thor là vợ qui trọng của Thúc sanh, Kiều dã có tình với Thúc sanh, sao lại toàn làm cho Thúc sanh đau đớn ? Dù có dận Hoạn-Thor cho mấy cũng nên nhẫn tâm mới phải. Kiều nên chê lầm ! Bây giờ Kiều nhẹ dạ lại ham mệnh-phu phu nhân, Kiều khuyên Từ Hải đầu hàng, cái ấy là dại chờ không trách. Đến khi mắc mưu, Từ Hải bị chết oan, tuy không phải Kiều giết, song ấy cũng vi Kiều. Dù không vi Kiều dã nữa thi lần này chính là lần Kiều nên làm cái chi dè gọi là một chút liệt-nữ chờ. Kiều không chịu rá g sức liều bồ chém Hò-công một lát rủa hận cho chồng rồi ra quí dưới chân Từ Hải mà tự-tử cho rồi, lại còn vang lời Hò-công mà vặn dòn, dòn những giọng nín non chi nữa !!! Cuối cùng lại còn chịu xuống dò với Thổ-quan.... chao ôi ! bây giờ sóng lzeń-dường tưởng rữa xáu cho khách hòng nhan, song có lẽ khách hòng nhan lại lầm sóng cho thêm đục nước ! Tiết thay ! mà khinh bỉ thay !

« Thành tân diện lệ dóa trà mi,  
Quốc sắc thiên hương dẹp một thi,  
Khoé hạnh giật mình người tố nữ,  
Nét ngài mắt via khách Tây-thi »

Tạo hóa đã phủ cho Kiều tấm thân xinh đẹp vô cùng như vây sao không phủ cho Kiều cái nõi trong sáng như trân châu, để cho được hoàn toàn mọi vẻ thi hật-le Tầm-dương của khách da sầu có chan chứa cũng nén.....

Theo ý ngu em, chê Kiều như vây, xin vui vi độc giả xét xem.

Melle TRẦN-LINH-VĂN (Hu)

**Kỳ này vì chật chỗ quá, du-ký « Sang Tay »  
không dâng tiếp được, xin hoản đến kỳ sau.**

Những đám tiệc lớn thi đều dùng rượu  
sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »

Một tin mang:Au Figaro Saigonnais

N° 25, Boulevard Bonnard  
gần Hàng Charner Saigon

Là một hiệu hớt tóc của người Annam, sắp đặt theo lối kiêm thời, chẳng những lừa  
thợ thiêt giội thiêt tinh, mà những đồ nghề lại rất tinh khiết đúng phép vệ-sanh. Giá cả  
cũng theo lệ thường. Quý Ông, Quý Thầy nhớ đến hớt thử một lần thi chát sẽ được như ý.

# PHỤ-NỮ VỆ-SANH

## Phép cho con nít bú

(tiếp theo)

Lúc nào mẹ cho con nít bú không đúng?

Có nhiều người nghèo khổ, con cái đông, không phương nào ở nhà mà nuôi nó, phải chạy lo thể làm ăn, hoặc đi buôn bán hoặc đi làm thay thế xa xui, đi sớm về khuya, muôn cho con nít bú hết sức mà ở nhà chẳng dũng vì sợ dối khát cả nhà. Trong mấy nhà ấy như con nít nhỏ chẳng có lảng riêng cho bú thép, thì phải nuôi nó bằng sữa bò hay là cbo nó ăn cơm sớm; thường thường nó hay đau ruột, mửa yă, lòn bụng, có nhiều khi sống không nổi. — Chứng tôi ước ao, cầu xin mấy người giàu có xuống phuộc hiếp nhau dũng lập ở gần mấy chợ hay gần mấy chỗ hàng có dòn bà làm công nhiều, một hai cái nhà hay là phố sạch sẽ, có người ở đó mà giữ mấy đứa con nít nhỏ của mấy người buôn bán, thay, thợ. Trong mấy nhà làm phuộc dò, sớm mai ai có con con bú đem lại gởi con, rồi dùng hai ba giờ chạy lại cho con nít bú một chập rồi đi buôn bán bay là làm công. Hết giờ làm, lúc đi về, lại ấm con về. — Cắt nhà thờ, cắt chùa, cắt miếu bao nhiêu và lối lớn cho mấy con bú chẳng bằng cửa giúp người đồng bang trong lúc nghèo khổ. Phuộc nào cho bằng phuộc nuôi con người đâu; thường có phuộc hơn là làm chay, kỵ-yen, làm lè, xô giang; như trong mấy khi xô giang tinh là người mạnh giỏi giựt chạy, còn mấy người nghèo yếu đuối chẳng dũng gì hết.

**Bình của mẹ cầm cho con bú.** — Có người dòn bà dè, vú xẹp lép và chẳng có chút sữa nào hết, làm thế gì cũng không có sữa. Bình này ít lắm; một trăm người có chứng một người, bình này thường hay có dòm. Có người num vú thật vồ trong vú, khó mà làm cho nó lồi ra và có nhiều khi num vú trầy, lở; có khi phải dùng num vú bằng chai mà núc sữa ra.

Còn khi vú sưng, làm mủ hết hai cái thì phải thôi cho bú; — bằng sưng đau một cái thì cho bú cái không đau. Bình Ho-lao cầm nhất không cho bú vì mẹ cho con bú têm bình nữa, cho mình bình trở nên nặng; — còn con bú sữa ấy nhiều khi phải bị bình; — trong sữa người ho-lao có con trùng độc hay là vật độc của bình ho.

**Bình đơn,** cùi, khi dè con ra rồi phải đem con nuôi nơi khác; — chẳng hề cho con bú vì sợ lấy bình cùi cho con.

**Bình đau rái tim,** cho bú lâu và có nhiều khi không có sao hết. — Khi nào cho bú mà mê, khó thở, mình và chưa căng sưng thì phải ngưng lại đứng cho bú nữa.

**Bình đau cát** cho bú cũng được, trừ ra khi nào có albumine nhiều, sưng mìn và khi có làn kinh phong. Trong bình cancer (cô thịt lồi như bông cải bắp kêu là miệng bình với hay là bông súng), đứng cho con bú, vì bình biêm nghèo và cũng hay lây vây.

Cũng đừng cho con bú mấy người khùn, dien cuồng hay là mấy người hay làm kinh phong.

Trong bình tim-la, dương-mai, bình nhứt hay lây, độc vò cùng, mẹ nào nuôi con nấy; — làm cách nào mẹ cũng phải nuôi con mình, vì con nhiều khi ôm nhiều lầm và cũng còn độc địa, hay truyền nhiễm cho người vú khác.

— Bên phương Tây nhiều người vú mướn, bị đau như vậy, di kiệu cha mẹ đưa nhỏ, chủ phải bị thường sở huội nặng.

Trong bình chúng ta nói trên đây là bình hậu, nghĩa là bình đau lâu trên vài tháng sắp lên. — Còn bình đau mau như là ban diều, rét, kiết, ho gió, cảm thương hàn, vân vân, cho bú được mà cũng tùy theo lời quan thầy và tùy theo người mẹ ôm bay là khỏe; — như có cho bú thì mới lẩn cho bú rồi phải đem đưa bé đi qua phòng khác, dừng cho nó ở chung với mẹ nó sợ truyền nhiễm qua cho nó.

Còn có một hai khi bú nhỏ mới dè ra mang胎 như súc mồi, bè ố-gà hay là đau trong óc, bú chẳng được; — mấy đứa ấy phải nuôi nó bằng sữa của mẹ nó nặn ra rồi dỗ trong miệng nó từ chút, từ chút.

Có một hai khi, mà ít thấy lắm, con nít bú sữa mẹ nó không chịu, sữa lỗi, mẹ con đều mạnh khỏe, mà bú vồ mửa yă, nóng bức rút trong mình nó. Dứt sữa mẹ nó, cho nó bú sữa khác thì hết. — Ấy là bình anaphylaxie, theo sự tìm kiếm được của ông thầy Rchet.

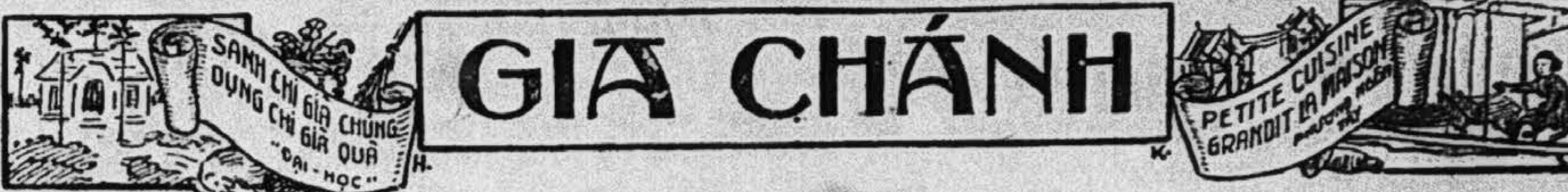
Y Khoa Tân-sĩ TRẦN-VĂN-ĐÔN.

## CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chà! Chứng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thè nào? Sẽ biểu ăn uống thức gì?

Có phải là biểu chúng nó ăn dùng ròng rả một thứ sữa đặt NESTLÉ chẳng?

Oi! Con hời con hời! ..... Uống sữa NESTLÉ



# GIA CHÁNH

## Các món ăn

### Vịt tiêm

Vịt làm lỏng thiệt sạch, mổ một gang dưới bụng, móc hết bộ lồng ra, rửa lại cho hết máu. Một ly nhỏ rượu trắng, đồ vỏ bụng vịt, xóc cho thấm rượu, đồ dòn: kim-châm, nấm thông, hủ ky ngọt, mồi thử hai su. Củ năn, hột sen, táo dỗ, bá hợp, đậu phộng, maron, bạch quả, mồi thử bốn su. Các thứ phải ngâm trước cho lâu, lột vỏ rửa nhuy, rửa vắt cho ráo, và xắt nhỏ. Muốn xào nhưng với mồi, hay dè vây mà trộn với một muỗng café múi, rồi se dòn hết vỏ bụng con vịt, lấy kim chỉ may lại đầu cảng và cánh tréo lại lên trên lưng, xong dâu dò rồi chờ nước sôi se thả vịt vỏ mà nấu. Đò nước liệu cho ngập con vịt, đừng coi chừng gần sôi, bọt nồi mà hót lăn, đến khi sôi nhiều thì hết bọt. Muốn giữ cho da vịt thiệt trắng, phải dùng vải trắng mồi, giặt cho hết hờ, rồi gói con vịt mà nấu. Khi hót hết bọt rồi, chum lứa riu riu cho được ba giờ, vịt thiệt rục mời thôi. Muốn dè da mà dùng hay bỏ tùy ý, thịt thì xé ra từ miếng nhỏ, bỏ hết xương.

### Rau ghém ăn với tiêm

Lứa rau nhỏ ít thử rau thơm, lấy lá salade mà gói tròn cho chắc, dao cho bền, xắt cho mỏng lớp, xắt kiều xắt rồi, nghĩa là xắt rồi xắt xé cho lộn xộn. Muốn ăn với giá thì phải lắc dầu lặc rẽ, mà trưng nước sôi, hay muốn ăn với dầu thơm, thì phải gột hết lớp dai di và cắt bớt cái cuối kẽo dằng, xắt lớp theo bể tròn cái dầu thơm, xắt rồi trộn chung với rau.

### Tương ăn với tiêm

Tương hột một chén, rửa nước nóng cho trắng, vắt lại cho ráo, lấy cối hay cái chi, dập cho thiệt nhuyễn như bột. Đầu phộng hai su, rang rồi dập cho nhỏ tể, đường cà liều cho vừa ngọt tương, chờ nên ngọt quá. Ba món xong rồi, đồ chung lại trong cái son nhỏ mà nấu cho sôi hai ba giọt, coi tương đặc rồi và mặt tương láng mịn là được.

**Dọn ăn.** — Đè trong chén một chút rau ghém, một chút bùng, muôn ăn bùng bắc-thảo thì phải trưng nước sôi cho mềm hay là ăn bùng tươi tùy ý. Đè sẵn hai món trong chén, chứng ăn sẽ mức tiệm vồ, nêm một chút tương mà và. Có cái cù-lao ăn đồ nước càng tốt, bùng không có phải bắt nồi tiêm trên bếp, đè than riu riu cho nước tiêm nóng hoài.

### Chả dòn

Tôm càng, tôm vang, tôm lồng, hay tép tươi cũng dặng, song tôm càng và tôm vang thì ngon hơn. Tôm lột vỏ rửa vắt cho ráo, băm cho nhuyễn, một củ hành tây xắt mỏng rồi xắt nhỏ lại, nấm mèo, bùng tàu, hai thứ liệu mà làm chứng mười con tôm càng, thì mỗi món ba su, ngâm cho mềm, rửa sạch, đè ráo, xắt nấm mèo nhỏ như con bùng, bùng tàu cắt vẫn độ hai lòng tay, dập một cái hột vịt lấy tròng. Các món đè chung trong tượng mà trộn

cho đều, bánh tráng mỏng. Lứa bánh có phoi sương, rọc làm hai hay làm tư tùy cuốn lớn nhỏ, cuốn xong, bắt chảo đồ mờ cho nhiều, nấu mờ sôi, thả chả vào chiên, chờ cho vàng đều, chả dòn vớt ra, đè cho ráo mờ se dọn.

Các vật ăn với chả dòn: rau sống, salade, hẹ sống, rau chiếc, muôn ăn nước mắm tỏi ớt hay ăn tương tùy ý. Tương làm theo kiểu tương ăn vịt tiêm.

### Chả cua

Hai con cua lớn cho chắc thịt, luộc chính bộ gach đậm giáp, rút thịt ra, dùng cho nát lâm, rót nước nóng vào, lấy dứa trộn thịt cua rồi chắt cho ráo nước. Mắn bóp thịt cua, lấy cho hết xương cua ra, lột cái lốp bao mỏng ngoài thịt cua ra, rồi vắt cho thiệt ráo nước. Đường phèn hai cục bằng đầu tay cái dàn-óng, dập ra cho nhỏ, mờ gáy heo 50 gr, luộc chính xắt nhỏ như con bùng. Một củ hành tây lớn xắt mỏng, rồi xắt nhỏ lại, nấm mèo bùng tàu, hai món bốn su, ngâm mềm rửa sạch, nấm mèo xắt nhỏ như bùng, bùng tàu cắt khúc vẫn độ hai lòng tay. Các món xong rồi, dập hột vịt chừa tròng đồ lại, dùng tròng trắng mà khuấy với cua và các món cho sét-sét, thêm một muỗng ăn canh bột củ năn vào nêm một chút tiêu cà với hai muỗng mớ nước, nước mắm độ hai muỗng ăn canh, phải nêm coi vừa không se đồ vỏ khuôn hay hộp bánh tay mà hấp. Trước khi đồ phải thoả mờ trong khuôn cho tròn. Chả hấp thì đè trong xưng hay trong chảo mà chưng cách thủy cũng dặng. Chứng chả chính, lấy lá chuối ép mặt chả cho bằng và chắt ra cho hết nước mờ hôi cho ráo. Lấy tròng đồ hột vịt đánh cho nhuyễn mà tráng trên mặt chả cho đồ. Đoạn đè vỏ xưng, hấp, lai cho khô mặt mới lấy ra, mà nhớ dùng dày nắp, sau khi thoả mặt.

Melle HỒ-THỊ-HỘ

## Đè sanh ba



Đè sanh đòi thì xưa nay từng có, chờ chưa thấy ai đè sanh ba bao giờ. Bây giờ có đây. Người dân bà trong lâm hình trên đây là người Pháp, đè sanh ba; hai trai và một gái. Bà này là vợ một người làm công cho sở xe lửa, đã có ba con rỗi.

Chị em ta phải nên coi chừng

## Có nhiều món ăn giết người mà không ai ngờ tới

Thiệt vậy, có nhiều món ăn đều là món lành cả, nhưng không hiểu vì sao món này ăn chung với món kia, mà đến chết người. Nhiều người chỉ vì không dè mà ăn phải, thành ra mất mạng. Ví dụ ta vẫn thường truyền rằng thịt cua-dinh (ngoài Bắc kêu là ba-ba) ăn với rau dền cũng chết người, nhưng cái cờ vi sao, thì không ai nói lời.

Có câu chuyện này, không biết là thiệt có hay không, vì bỗn-báo chưa có thể chắt chánh lại được, nhưng thấy, báo Tàu trong Cholon dăng rằng: Mấy bữa trước đây, trên miệt lù-dầu-một, có nhà ăn măng-cụt chấm với đường mà chết hết ba mạng. Đầu đuôi như vầy: người chỉ đi chợ, mua mấy chục trái măng cụt và một gói đường đem về, dừa em ở nhà thấy chị mua quá về, liền bẻ mấy trái măng cụt chấm với đường mà ăn. Tôi nghiệp dừa nhỏ ăn mấy trái bị chết quay ra liền. Người mẹ ở sau bếp ra thấy con như vậy, tưởng là con chị mua đồ độc gi về, dè em ăn trùng độc mà chết chảng, nhưng xét lại không thấy gì là vật độc, chỉ có măng cụt với đường. Bà này lúc lâm, trong bụng suy nghĩ có lý nào măng cụt ăn với đường mà chết người được, rồi cũng bẻ mấy trái chấm với đường mà ăn, té ra theo luôn dừa nhỏ.

Nội nhà thấy vậy, bỏ hoàn lên, lèng xóm dò lại. Có người kia thấy tinh-tinh như vậy, cũng không tin rằng ăn măng cụt với đường mà đến chết người. Rồi cũng bẻ mấy trái, chấm với đường ăn, té ra cũng chết nữa. Thế là ba mạng.

Nếu có chuyện ấy thiệt, thì không rõ ở măng cụt có nọc độc gì của rắn rết truyền vào, hay là ăn măng cụt với đường hai lần đường pia trộn với nhau, rồi nó sanh ra cái chất độc đó, mới đến dòn chết người như vậy. Bỗn-báo thấy báo Tàu dăng như vậy, thì cũng thuật ra đây như là một tin-tức thường, dè chị em ta biết mà dè-phòng, và cũng dè thính-giáo cùng các nhà bác-học quán-lữ có ai biết thiết nghĩa cho tại sao. Hay là tại mùa này có bình dịch mà đến nỗi xảy ra như vậy cũng có lẽ.

Nhơn câu chuyện đó mà Quán bao cũng là báo Tàu ở Cholon, lại khuyên người ta chớ có ăn hành với mật trộn nhau, vì ăn như vậy, cũng chết người như chơi. Báo ấy thuật chuyện cách đây mấy năm, bên tỉnh Quảng-Đông nước Tàu có người dân-bà kia mẹ chồng ác nghiệt, bèn ra chợ mua hành và mật, về trộn lộn với nhau mà ăn dè tự vẫn. Ăn rồi đâm kéo lén, mất thở, chết ngay tức thì.

Nếu có những việc như vậy thiệt, thì những cái bí-mật ở trong vạn vật còn nhiều, khoa-học đời nay dẫu tuyệt diệu mặc-lồng, cũng chưa khám phá ra được hết được chăng?

## Dính chánh:

Sô tuân rồi mục gia-chánh, bài nói về « Bi hàn » thứ năm có sai hai chữ mật nghĩa xin sửa lại:

Đỗ chung lại mấy món kẽ trên đỗ vào ruột trái bi nem một chút mứt, liệu vừa ăn....

## Phép lịch-sự của đàn bà

Gần nay con gái Annam ta đã thấy có nhiều cô nhiễm Áu-hoa, hay bắt chước Đầm, nhưng tiếc thay, cái bay bắt chước ít mà cái dở lại bắt chước nhiều, thử nhứt là chỉ bắt chước những cái ở ngoài vò.

Còn gì khả ố cho bằng mấy cô mủi xép mà cũng nhún vai, cũng rụt cổ, cũng nghèo dầu, cũng đi nhún nhảy! Ôi muôn làm Đầm mà cái bộ nó cứng ngơ cứng ngắc, trông mắc cỡ quá!

Đầm thiệt người ta đâu có vậy? Cứ đọc bài dưới đây thì sẽ thấy cái « Nữ-dung » của Đầm và của ta thiệt chẳng khác chi nhau.

Cách đi đứng và cử chỉ của người con gái phải nên thế nào.

Người con gái có giáo-dục, biết lễ-nghi, khi đi ngoài đường không bao giờ được quay lại mà nhìn ai. Khi đi một mình hay là có dày tờ gai đi theo cũng không được để cho một người đàn ông nào hỏi chuyện mình ở ngoài đường, trừ ra là người quen đã lớn tuổi.

Ở ngoài đường hay là chỗ công chúng nếu có gặp chị em bạn không nên cười nói om sòm. Nếu người bạn mình gặp mà vò ý thì mình sẽ nói nhỏ biếu phải có ý.

Khi gặp một người quen nào, dừng lưỡng rẳng nghiêm mặt lại mà gật đầu một cái dã là đủ. Phải mềm mỏng, nghiêm minh thi lễ và bộ phái phải vui, tươi cười.

Tren xe lửa, xe hơi hay chỗ nào khác, nếu người nào nhường chỗ cho mình hay là dùm giúp cho mình một việc gì thi mình phải lò ra ý ân cần cảm ơn.

Ở ngoài cũng vậy, ở trong nhà cũng vậy, không bao giờ được bận những quần áo kỳ cục, hay là loè loẹt và thử obút là nên tránh những màu sắc sặc sỡ làm cho mắt người ta

Khi nói thi chỉ nói vừa vừa đủ nghe, mà phải cho tự nhiên, dừng có làm kiểu cách quá: nói lớn quá là thô bạo, nói nhỏ quá thi lại hóa ra nhút nhát rụt rè; hai lật xấu đó đều cần phải tránh.

Nói chuyện không được nói lung tung, dừng nên nhắc đi nhắc lại những tiếng: « Võ lý », « Dị hồn », và « Không thể tin được ». Đừng có hay dùng những câu « Tôi khoái cái này », « Tôi ghét cái kia ».

Khi thấy một vật gì đơn-giản tầm-thường thi không nên quá phông-dại mà tâng lụng nó là « Rực rỡ, xinh đẹp, dáng quý, ngoan muc ».

Không nên lấy những việc nhà mà làm đầu câu chuyện nói với chị em, từ người thân cho chí người sơ. Những chuyện nhà không nên kể. Nếu muốn được cho người ta yêu chuộng thi chỉ nên nói đến chuyện thờ cha kính mẹ mà thôi.

Khi tôi chơi nhả ai cũng với mẹ mình, phải đợi cho người ta hỏi dồn sέ nói, song phải dể ý, không nên nói giọng một. Không ai cảm minh tỏ cái thông minh trí tuệ của mình ra, nhưng điều cần phải tránh không phải là sự mềm mỏng dứa dứa mà chính là cách làm bộ lò ra mình tự túc.

Nhìn chuyện một người nói, буда, muôn ngủ, nhưng mình cũng đừng ngáp, dù người ta có nói đi nói lại hai ba lần cũng chịu khó mà nghe và cứ tươi cười như thường.

Đừng có cười lớn, phải tập cho quen mà dần những lanh-cẩm xuống, dừng để cho phát-lộ ra ngoài nét mặt.

Madame Hường Nhựt  
lược dịch trong sách « Savoir Vivre » của bà Nam-Trúc de Staffe

## Gần đây trong nước có những việc gì

❖ Nhơn vì thời-cuộc quan-hệ, cho nên chánh phủ lại thêm số máy bay ở đây. Hiện nay ở Đông-duong có ba trường máy bay, dùng về việc chiến-trận, chia ra như sau này:

Đội ở Bac-ni-mai (Hanoi): 7 chiếc máy bay và một toán máy bay dưới nước.

Đội ở Biên-hòa: 7 chiếc máy bay và 3 thủy-phi-cơ.

Đội ở A-Tong: 9 chiếc máy bay.

Nghe nói cuối năm nay, chánh-phủ bên Pháp còn đem sang ba chiếc tàu ngầm, để sung vào đội hải-quân ở Đông-Pháp. Những tàu ngầm ấy sẽ đậu tại Saigon.

❖ Chánh-phủ Pháp ở đây và chánh-phủ Trung-Hoa hơi xích mích nhau về mấy cái diều-ước buôn bán.

Nguyên là hồi năm 1886 và 1887, nước Pháp và nước Tàu ký điều-ước thông-thương với nhau, những hàng-hóa của Pháp do biên-giới Bắc-kỳ chở sang Tàu, thi phải chịu thuế nhẹ mà thôi. Nay chánh-phủ Quốc-dân Tàu khi không bái cái lệ ấy đi, không chơi như vậy nữa, mà cũng đánh-thuế theo như các nước khác. Bởi vậy chánh-phủ ở đây cũng trả thù lại: bắt đầu từ ngày 7 Juin vừa rồi trở đi thi bao nhiêu hàng-hóa của Tàu chuyên-chở qua Trung-kỳ và Bắc-kỳ cũng phải đóng thuế như hàng-hóa các nước khác.

### Đoàn-thiên Tiêu-thuyết

## Người Ăn trộm...

Một ngọn đèn dầu, hai người ngồi đầu mặt, bên kia bộ ván, một người trai nắm day vò vách. Ông chủ Hương tay móc hò bao lấy một cục thuốc bỏ vào ống, dài mắt ngó bà, sắc mặt vui vẻ lắm. Bà vừa ngoáy trầu vừa ngó ông cười chum chiếm.

— Bây giờ mình tính chừng nào lo vợ cho thẳng hai?

Bà nói mà ngó ông coi bộ trông ông trả lời lung lám. Ông thẳng thẳng dốt thuốc hút phi phà vài hơi rồi cười mà nói rằng: Má nó sao gấp quá, lo gì, bây giờ nó thi bằng cấp lớn, nó đậu cao, nằm chổng cẳng ở nhà cũng có vợ.

Thầy hai cưa mình ngồi dậy đợi mắt hỏi rằng: « Ba mà tính chuyện gì đó? » Bà chủ lè miệng nói: « Tính lo vợ cho mày, chờ tính chuyện gì. »

— « Không đâu má. » Thầy hai nói và gương mặt buồn bã, bà chủ chưng hững hỏi rằng: Sao vậy? — Con chưa muốn vợ.

— Vậy chờ con muốn cái gì? — Con muốn đi học nữa.

— Cha chả thi đậu rồi còn muốn đi học nữa, học tôi làm ông gì lận, học thết già còn gì? Tiền đâu học nữa? — Xin học-bông của nhà nǚr.

Ông chủ nói: Xin học-bông cũng không dè gì, mình không ai giúp đỡ khó qua.

Bà chủ nói: Thôi mà học nữa làm gì con.

— Con thua sút người ta nhiều quá, má à.

— Minh cậy ông hội đồng Năm giúp họa may khi được.

— Không được đâu mình, mình không nhờ sao, hôm trước ông ra tranh Cai-lồng mất hết mười mấy ngàn, bừa

nay mặc nợ lũ khű còn tiền đâu mà giúp.

— Ông cai Bấy còn một đứa con gái út nếu ông chiếu bao cho thẳng hai đi Tây chừng về nó sẽ cưới con ông.

— Được ở đâu, nghe nói con đó bậy bà lâm.

Ông chủ day mặt ra sân, bà chủ ngồi ngoáy trầu, thay Hai ngồi tay chống trán, coi gương mặt người nő cũng không vui. Cô Ba trong buồng bước ra, tay cầm tờ PHỤ-NỮ TÂN-VĂN đưa trước mặt thầy Hai và cười và nói: « Anh coi cái này đây nè. »

Thầy Hai lấy tờ PHỤ-NỮ xem lặng vài hàng, mặt dương buôn bã bòng đòi lại vui vẻ thường. Bà chủ nóng lòng hỏi rằng: « Cái gì vậy, đọc nghe thử coi. » Thầy Hai đọc hết bài Thề-lệ học-bông của PHỤ-NỮ TÂN-VĂN tò-chức, cho cha mẹ nghe, thì coi bộ ông bà bâng lóng lâm.

Bấy giờ nội nhà đều chú ý trông mong về cuộc lập học bông của PHỤ-NỮ TÂN-VĂN tò-chức, thầy Hai đêm ngày ôn nhuần bài vò, chờ ngày xin dự cuộc thi. Cho hay trời cũng chiều lòng người ham học, thầy Hai được trúng tuyển. Mừng này biết lấy chi can, bửa lên Saigon để đón tàu, nội nhà không ai ngũ được, chuyện trò bình tĩnh, tò nỗi biệt ly, đe lời căn dặn trót năm canh chua hết. Bà chủ khóc ròng rã, làm cho thầy Hai cũng cầm lòng không dám.

Trong lúc em lia anh, con xa cha mẹ, có người rinh nghe rõ hồn, người nőy không quyết rinh nghe, mà là rinh chờ ngũ hồn dặng tóm lấy dò hành-lý và món tiền nhỏ của thầy Hai hứa bị đem theo đó thôi. Chẳng dè nghe mấy lời khảng khái của thầy Hai hứa cùng cha mẹ sẽ về giúp ích nước nhà, mấy lời cảm-dộng của ông bà căn dặn con trong khi di dắt khách quê người, mà người nőy bắt nhân trong lòng, tri nghĩ suy thế nào không biết, bước em vò trong bóng tối mà đi mất... Trần-quang-Nghịệp

## Phát mãi đất Quắc-gia

Ngày thứ ba 9 Juillet 1929, chin giờ, tại dinh quan Tham-biên Rạch-gia sẻ khởi hành đấu giá phát mãi ba miếng đất Quắc-gia, kè ra sau này:

SỐ	SỐ SÀO MÀU	TỌA LẠC	ĐỊNH GIÁ	ĐỊNH GIÁ
đất	đất		mỗi màu	mỗi sò
9	4e	124h. 75a. 00c.	Thanh-Hòa	90 \$ 00
10	id.	392 54 00	id.	90 00
11	id.	712 00 00	id.	100 00

Chiếu theo điều lệ thứ 12, khoản thứ 3, lời nghị ngày 19 Septembre 1926, những người xin bán mảnh sò đất này được quyền xin tăng giá mà mua.

Những người muốn dự vào vụ bán đất này phải gởi đơn xin phép quan Nguyen Soái Nam-kỳ trước ngày 20 Juin 1929, và phải nộp tờ chứng chắc minh là người nőy nào và tài sản minh được mà mua.

Chương trình phát mãi và họa dò, tại Rạch-gia, thi đe nơi nhà Quan Tham-biên, chū tinh Rạch-gia, còn tại Saigon, thi đe nơi tòa năm dinh Hiệp-Lý.



# Rượu Thuốc rất bò là:

# "QUINA GENTIANE"

## Các Bà, Các Cô

**QUINA GENTIANE** mùi  
nó thơm tho nhẹ nhàng, ai cũng  
ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng  
nực như xứ ta thì nên dùng lắm,  
có bán ở các tiệm Epicerie và trại

*Tại hàng: MAZET*  
Số 20—28, Rue Paul Blanchy  
**SAIGON**

Qui bà qui có muôn cho mày đứa con cưng của  
mình đặng vui vẻ cười giờ luộn luộn, thì hãy mua  
mày hát và vĩa BEKA hát cho mày trẻ nó nghe, thi  
tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luộn luộn... Đó là  
cưng nê.

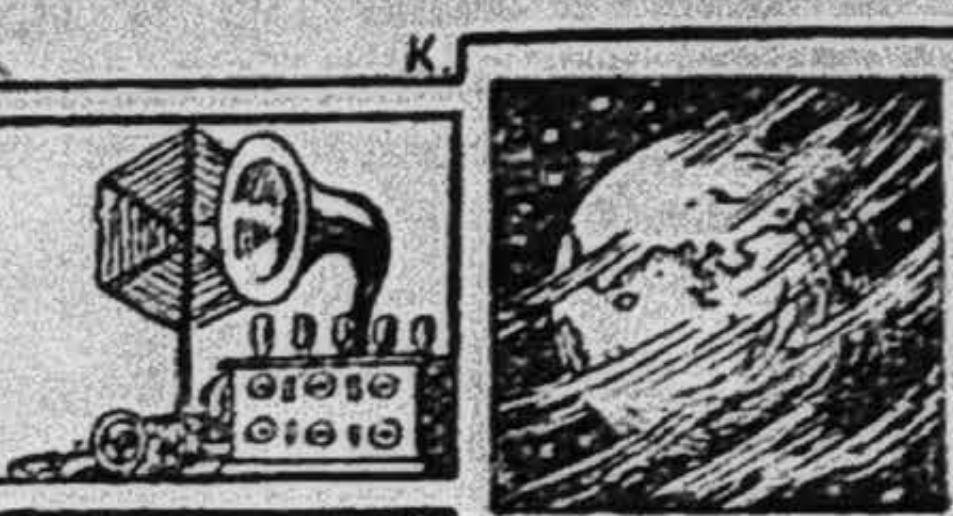


Chờ quên Đại-lý hiệu dĩa này là hàng: Société Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon và có bán tại many tiệm bán dĩa.



## NÓI CHUYỆN THẾ-GIỚI

#### (THƠ CHO BẠN)



**Chị Huỳnh-Lan,**

Từ rày sắp tới, em định cái lệ, bè chí viết cho em một bức thơ nói chuyện nhà quê, thì em lại viết cho chí một bức thơ nói chuyện thế-giới. Em chẳng có tài chuyên-môn gì về việc thế-giới đâu, chí à. Chẳng qua em chỉ lóm tát những điện-lin hàng ngày đó thôi.

Bây giờ tôi lần em viết thư cho chị.

Thiệt vậy, Tưởng Giới-Thạch và Phùng-Ngọc-Tường  
đương sůa soạn đánh nhau. Mà trong cái chuyện này nó  
biển ảo phi thường, nay vẫn mai khác, không biết sao mà  
tường được. Sau khi Tưởng với Phùng đã ra mặt quyết  
chiến với nhau rồi, không còn dấu diếm chi nữa, thì cách  
mấy bữa có tin rằng bộ hạ của Phùng là bọn Hàn Phục-  
Cù và Thạch-hứa-Tam đem bắn bộ binh mà cả thảy trên  
mười vạn người phản Phùng mà xin hàng Tưởng. Cách  
mấy bữa nữa có tin nói bọn Hàn và Thạch làm kế trả hàng  
như vậy, dặng cho Phùng-Ngọc-Tường có rông ngày  
giờ, sůa soạn binh mà đó thôi, chờ không phải là  
hàng thiệt đâu. Cách mấy bữa khác, lại có tin Phùng-  
Ngọc - Tường liệu thể mình yếu, bèn tuyên-bố rằng  
mình định xuất dương du lịch bay là vào núi đi tu,  
để cho yên thời cuộc, kéo anh em trong nhà cứ đánh nhau  
hoài, khiến cho sanh-linh phải đỗ thân, ngoại-quốc cũng  
chê cười. Vậy rồi cách mấy bữa khác nữa, có tin rằng  
Tưởng-giới-Thạch thấy người trong nước phản đối mình  
quá, cho nên định từ chức Chánh-phủ Chủ-tịch để đi ra  
ngao du ở ngoại quốc. Ấy tìn-tức ở Trung-Hoa bây giờ  
rồi tung như vậy, en cũng chẳng tay lạy trời mà thôi, không  
hiểu được ra sao hết.

Lại theo tin gần đây, thì Tướng Giời-Thạch thấy Paung dùng kế huân binh, chờ không có ý thành thiết ẽn chuyen đi cho yên việc nước, bèn tén binh lén đánh Hà-nam, tức là đánh chỗ sào-huyệt của Paung. Nhưng hiện nay thì binh như hai bên còn dù dù chưa giao-chiến với nhau, mà Tướng Giời-Thạch còn sai người đi Sơ-tây nhờ Dêm Tích-Sơn điều-dịnh giùm, làm sao cho Paung chịu

lai đi, dừng sah chuyên nữa. Nhưng biết rằng Phùng có  
chiêu lai khôn, vì binh-lực của Phùng cũng lớn lắm, và  
cũng là tay kinh-dịch của Tưởng, chờ không phải tay vừa.

Nói tóm lại, biob như bè nào Phùng và Tưởng cũng phải sanh tữ với nhau một phen. Song cứ ý em nghĩ, nếu hai bên đánh nhau thì em cầu cho Tưởng thắng còn hơn là đè cho Phùng thắng. Vì sao? Phùng thắng thì nước Tàu lại sanh ra hai cái họa nầy lớn lắm :

1.— Nước Tàu lại có cái phong-trào cộng-sản long-tung. Phùng thân với nước Nga, và có ý bám-mộ cái chủ-nghĩa cộng-sản. Trong khi Phùng mới rục rịch chống cự với Tướng, thì ông Borodine ở Nga đã sang Tàu để tuyên truyền cộng-sản ở Hà-nam, và tổ-chức quân-dội. Vậy nếu Phùng thắng thì chủ-nghĩa cộng-sản thắng. Mà thất ra tình-thế dân Tàu ngày nay, không bắt chước như nước Nga được.

2.— Các bờ quan-phieu lại nỗi lên chỗ này chỗ kia  
để tranh quyền cướp đất với nhau. Thời-cuộc nước Tàu  
chắc lại rối tung, còn rối hơn là những lúc còn Trương  
Tác-Lâm, Tôa Truyền-Phuong và Ngô Bội-Piou nữa.

Còn như Tưởng thâng, thì chī phải có điều này. L<sup>t</sup>  
T<sup>n</sup> T<sup>-</sup> T<sup>h</sup> T<sup>g</sup>ưởng s<sup>e</sup> chuy<sup>ên</sup>-quy<sup>ền</sup> mà làm cách d<sup>c</sup>o-đo<sup>a</sup>n (la dicta  
ture) như Mussolini b<sup>e</sup>n n<sup>u</sup>rc<sup>e</sup> Y. Song em t<sup>u</sup>ởng n<sup>u</sup>rc<sup>e</sup>  
n<sup>u</sup>rc<sup>e</sup> T<sup>à</sup>u ng<sup>ày</sup> nay, c<sup>ũng</sup> cần ph<sup>ải</sup> có tay anh-br<sup>ü</sup>ng d<sup>c</sup>o-  
đo<sup>a</sup>n như Mussolini th<sup>ì</sup> mới gi<sup>ę</sup>p y<sup>êu</sup> đ<sup>ư</sup>ợc bọn leo n<sup>he</sup>o  
và định xong thời-cu<sup>ộc</sup> đ<sup>ư</sup>ợc.

Còn chuyện bêa Âu-châu thì gần đây cũng không có chuyện gì lạ, chỉ có chuyện tayēa-cū bên Hồng-mao. Cuộn tayēa-cū bên Hồng-mao kỳ này, nờ có đàn bà, mà đàn Lao-dông thẳng. Có 13 người đàn bà trúng cử làm nghị viên và có một người được dự vào làm thưong-tho trong lòi nội-các mới. Chuyện này chỉ coi một bài ở trên kia thi rò hgap.

Có người ngebī rằng bây giờ đảng Lao-dông lên cầm quyền-chánh nước Hồng-mao, thì có lẽ tình thế Âu-châu có đều thay đổi khác, và mấy xứ thuộc địa của Hồng-mao như là Ấn-d Độ có cơ độc-lập được. Đó là điều tưởng lầm chờ đảng nào cũng vậy thôi, nó ở trong lò đẽ-quốc dù ra thì nó vẫn có óc đẽ-quốc. Đầu là đảng Lao-dông, đằng xâ-hội, hay là đảng nào lên cầm quyền, thì miếng ăn cù họ, họ cũng vẫn giữ. Đường trường đảng Lao-dông lên cầm quyền Hồng-mao, thì buông tha gì cho xứ Âu-Đô đâu Chánh Ông Mac Donald, lãnh-lụ đảng Lao-công, trước kia đã có lần xin chánh-phủ trường-trị bạo cách-mạng ở Áo

dó. Coi đó thì dù biết. Vẫn lại chỉ không nhớ sao? Hồi dǎng Cấp-tiến (parti radical) của ông Herriot lên cầm quyền nước Pháp, thì cái lầu-thế ..... có thay đổi chút gì đâu.

Chút nữa em quên nói với chị câu chuyện này, có quan hệ đến danh-nghĩa dàn bà chúng ta.

Kỳ tháng trước, dàn bà khắp thế-giới họp đại-hội-nghị ở kinh-thành Luân-dôn để bàn các việc có quan-hệ-lỗi Phụ-nữ. Em coi một tờ báo ở Pháp qua, thấy hình chụp các đại-biểu các nước, cả nước Tàu, nước Xiêm, nước Án-dô, xứ Phi-Luật-Tân, cho lời người da đen cũng có ..... .

Ngoài ra thì tin tức dàn bà cũng có nhiều chuyện lạ: có này hơi qua biển Manche, có kia ngồi máy bay bay cao nhất, có khác thi được cử làm nghị-viên, làm sứ-thần v... v... Té ra bạn mà hổng ở Âu Mỹ tốn-bộ dào-detailed, còn chị em mình đương phải lo việc giáo-dục, có theo kịp được người ta, chắc cũng còn lâu.

Trần-thị Thanh-Nhàn

MỚI LẠI!! MỚI LẠI!!

## Ghế Xích-Du và ghế kiều Thonet

Nhiều kiều dẹp giá rẻ

THẮNG-LONG

20. Rue Sabourain. — SAIGON

## Thương Đảng Được Phòng

### SOLIRENE

Ở ngang nhà hát lẩy

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỦ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BÀO CHÈ SẮNG  
TRÙ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC

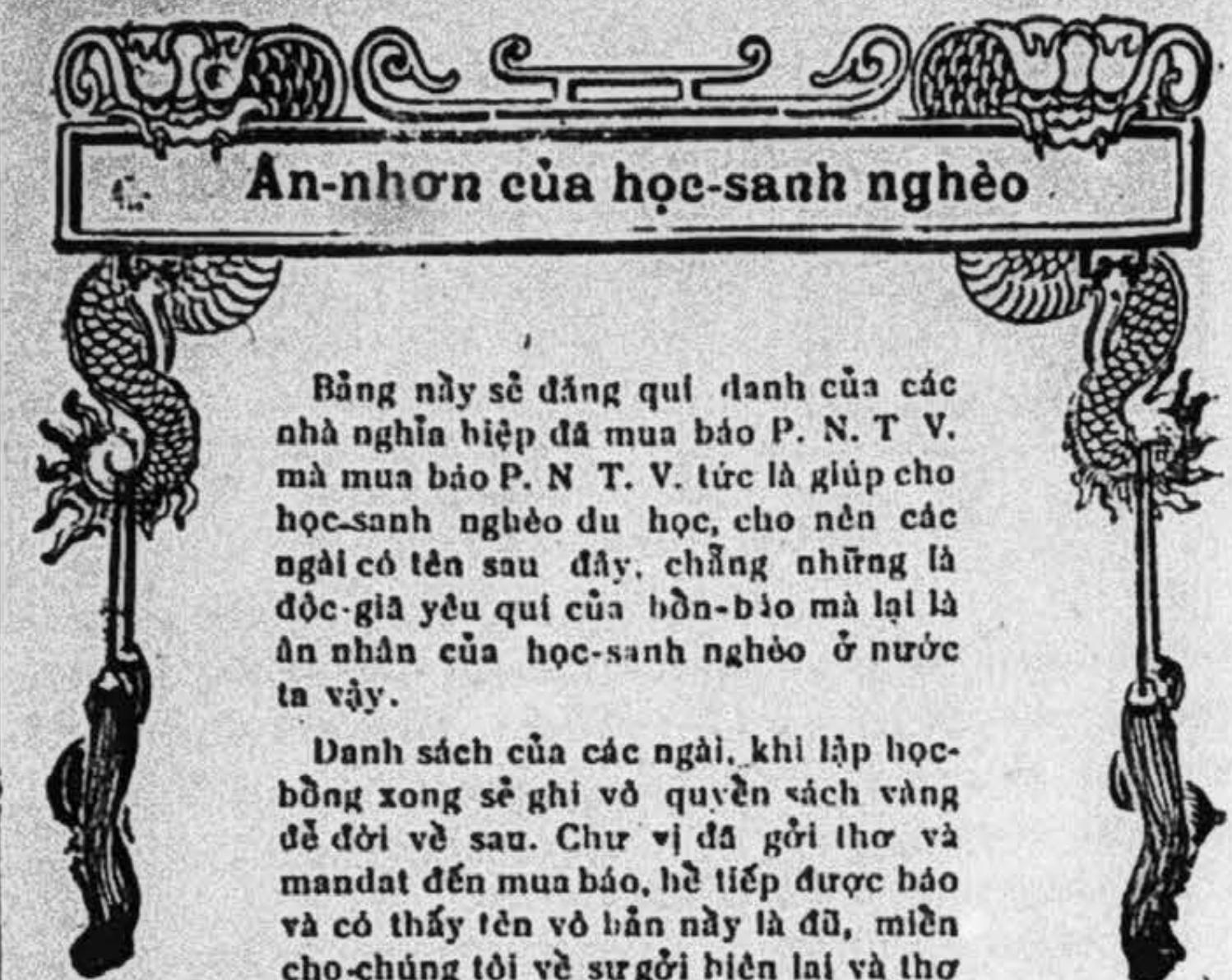
CÓ BÁN ĐÚ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỎ XÉ  
ĐỒ ĐỂ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG  
SƠ RIÊNG ĐỂ CHẾ THỦC THEO TỌA QUAN THẦY LÚC  
GẤP RÚT TRONG BUỒI TRƯA VÀ NỮA BÊM KHUYA KHOÁT

Bán thuốc trong Lực-tính không tính tiền gởi  
LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán dù đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghệ về việc chụp hình — Dầu thơm dù thứ

Làm Đại-ly cho hàng "KODAK"



Bảng này sẽ đăng quí danh của các nhà nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là độc-gia yêu quý của bần-biò mà lại là ân nhân của học-sanh nghèo ở nước ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bằng xong sẽ ghi vô quyền sách vàng để đời về sau. Chư vị đã gửi thư và mandat đến mua báo, hèn tiếc được báo và có thấy tên vô hồn này là đủ, miễn cho chúng tôi về sự gửi hiền lai và thư trả lời đãng tránh bớt phiền.

- 205 Mme Mai-vân-Nhiê Propriétaire Bateli, Bentre
- 206 M. Lê-vân-Muôn Agent Technique des T. P. Baciliu
- 207 Melle Trần-thị-Hiệp chez Mme Đức-phủ Sörn Thudumot
- 208 Mme Vve Bùi-quang-Tân Propriétaire Vinh-Chau Baclieu
- 209 M. Từ-vân-Di, Receveur des Postes Vinh-Chau Baclieu
- 210 M. Huỳnh-kim-Hung Bijoutier Vinh-Chau Baclieu
- 211 M. Châu-vân-Hoai Propriétaire Vinh-loi Baclieu
- 212 Melle Quách-Tú-Cúc Quai de Gambetta Baclieu
- 213 Mme Bành-thị-Khoé Village de Vinhlong Rachgia
- 14 Mme Nguyễn-thị-Huè Diên-Chū à Tân-Hiệp Rachgia
- 215 M. Lê-hội-Nghi Propriétaire Village Mỹ-Hiệp Sadec
- 216 Mme Nguyễn-cao-Thắng Professeur Cao-lanh
- 217 M. Trần-kim-Bang Etudes Radio Institut Pasteur Nha Trang
- 218 M. Dominique Phùng 53 rue Huỳnh-quan-Tiễn Caukho
- 219 M. Trần-vân-Thinh Propriétaire, 3, Rue Lamothie Carrier Baclieu
- 220 Melle Trần-thị-Trinh An Phúc Rachgia
- 221 M. Nguyễn-vân-Huy Rue d'Espagne Saigon
- 222 M. Trường-vân-Mạnh Ecole de la rue Richaud Saigon
- 223 M. Nguyễn-vân-Đạo Secrétaire à l' Immigration Saigon
- 224 M. Trần-vân-Cang, 443, rue des Marins Cholon
- 225 M. Đoàn-cao-Trại Propriétaire à Định-Yên Thotnot
- 226 M. Trịnh-khanh-An Propriétaire 77, Bd Galliéni Choquan
- 227 Mme Trần-thị-Anh Rue de l'Eglise Choquan
- 228 M. Lê-vân-Cận An Truong Travinh
- 229 M. Trần-lân-Kinh Propriétaire à Minh-Tri Ben Tre
- 230 M. La Princece Lương-Trinh, 290, Quai Bélgique Saigon
- 231 M. Nguyễn-Thuận Colon Soctrang
- 232 M. Trần-vân-Khai 40, rue Thomsom Saigon
- 133 Mme Nguyễn-thị-Tho 38, rue Duranton Saigon
- 234 M. Lương-vân-Tên 18, rue Lagrandière Saigon
- 235 Mme Hội-đồng Vận Prés Filature Lê-phát-Vĩnh Saigon
- 236 M. Phạm-vân-Danh Propriétaire Hôtel Lương-Hữu Saigon
- 237 M. Trần-nguyễn-Lượng, Đức-phủ-sử My tho
- 238 M. Phạm-vân-Lực Village de Bình-Thạnh Bentre
- 239 Mme Nguyễn-thị-Thiện Hiệp-Thới — Nhà bè Giadin
- 240 M. Thủ-quốc-Sứ Enregistrement Saigon
- 241 Melle Madeleine Son Propriétaire à Phùng-Hiệp, Cantho
- 242 M. Võ-vân-Hor Chauffeur à Daingoi
- 243 M. Trần-bá-Huỳnh Riziculteur à Gia-Hội Baclieu
- 244 Bác-kỷ Ai-Hữu 36, Rue Mayer Saigon
- 245 Đô-đức-Trọng Coiffeur à Biênhoa
- 246 Mme Trần-ký-Thắng à Mocay Bentre
- 247 Mme Trần-minh-Tâm Canton de Bình-Thiêng Vinh-long
- 248 Mme Vve Nguyễn-thị-Bảy à Tân-Hôi Soctrang
- 249 M. Mã-kham-Vinh Elève à Long-Thạnh Baclieu
- 250 Melle Bùi-duy-Trinh Rue Carust My tho
- 251 Mme Lê-vân-Trụ, Mine Làng-Cẩm, Phan-Mè, Thái-Nguyên
- 252 M. Đào-vân-Điện Propriétaire à Đức-Hoà — Cầu-An-Ha

## Ý-KIẾN TỰ-DO

### Chị em có nên cậy ở thần-quyên chăng?

Sự tin-ngưỡng tôn-giáo tự-do thi từ Âu sang Mỹ cho chi Á-dông, nước nào cũng không ngăn cấm được dân chúng. Sự tin-ngưỡng về tôn-giáo có cái ý nghĩa sâu xa huyền bí, đó là về triết-lý như là Phật-học Đạo-học vân vân.

Đây em bàn về thói mê-tín thần-quyên. Chị em Nam-việt xưa nay làng nôii tiếng về cái lánh ý-lại, vì cái giáo-dục xưa lấy chữ tam-lùng làm khuôn mẫu cho chị em, khi còn ở nhà nương theo cha, khi có chồng nương theo chồng, lúc chồng chết nương theo con, cái nghĩa tam-lùng em nói đây không phải em chê là xấu, đó là cái nghĩa dạy cho chị em giữ nè nếp chờ buông lung, rồi lần lần ta lại hiếu sái thành ra tánh ý-lại.

Có khi thất ý, chị em ta lại mơ tưởng viên vòng, là ý-lại ở thành thần, mà quên. Thói ấy một ngày một quen, có sự chỉ cũng đến am, đến chùa, đến miếu, xin xám, bói-khoa, cầu bồn bông chàng, thầy chùa, thầy pháp, đồng cốt, cầu khấn vái vang, để thỏa cái hi-vọng mơ hồ, tỏ cái lòng mê tín của mình làm cho người ta thấy rõ. Cho nên bọn đồng cốt bông chàng tha hồ ngắt ngưởn, nói quát, nói dùa, mà thủ lợi.

Em nói chẳng phải em chắc hẳn không có thành thần, tiên phật, em cũng cho là có, tuy mắt ta chưa từng thấy thành thần lần nào, song em tưởng trong thế gian lầm sự bí mật của tạo hóa, xưa nay mắt chưa thấy, tai chưa nghe, mà các nhà khoa-học họ cũng chưa tìm ra được.

Dẫu thành thần mà hẳn có, nhưng chị em cũng chẳng nên ý-lại vào đó. Đức Khổng-tử có nói rằng: « Quí thần kinh nhì viễn chí. » Phản em thi tưởng rằng: « Thiên địa vô tư, bất vi tế hường nhì giáng phước, bất vi thết lê nhì giáng họa. » Em từng thấy xưa nay những người tin ngưỡng thần quyên, tỏ ra những tánh tham lam, thi mới có sự cúng kiến, thật ít người vì sự tôn kính thành thần, mà tế tự. Nói các chùa chiền, người ta đem cùng 1 con heo 1 nải chuối, thi cầu khấn cho mình được ích lợi đôi ba chuyện, mà con heo nải chuối vẫn còn nguyên dem vè, nếu thành thần có ăn thịt, không biết họ có dám cùng hay không? Dẫu thành thần quả có thọ hưởng của mình mà phó trộ cho mình thi chẳng khác chi tham-quan, ô-lại kia, chị em mình có đáng tôn kính nữa chăng?

Tốt hơn là mình cậy ở sức mình phải thương kẻ yếu, giúp kẻ nghèo, bố thí ăn huệ, phát nguyện từ-lâm, tự nhiên thành thần cũng vừa giúp, bá lại phải đem lè vặt để khấn cầu-rú?

Nhớ lại năm trước em thừa nhận viễn cảnh Điện Bà ở Tây-ninh, nhơn cái diệp ấy mà giúp cho em học một bài Tâm-ly.

Ngày mồng 7 tháng giêng em cùng đi với một người bạn. Đến nơi đã thấy lắp nập, kẻ dung hương người

cầu phước; một dều rất lả là liền cũng ít, phước cầu nhiều, các thày tu ở trên ấy họ thưa cái lòng tham của chị em mà thủ lợi. Em thấy mỗi người cúng 1\$00, 2\$00, đều ghi vào sò, tên họ người cúng, số bạc bao nhiêu. Cầu khẩn việc gì cũng đem vào sò, em thấy trái, mới hỏi huê-thuong rằng: Ghi làm chi?

Đáp rằng: phải đem vào sò để nhà nước xéi mà đánh thuế chùa này.....

Vậy biến những đều cầu khẩn của bón-dạo, có phải đê lúc bà rảnh việc se xem sò đê giáng phước cho mỗi người chăng?

Huê-thuong đáp rằng: sự ấy do lòng tin-ngưỡng của Bón-dạo mà làm theo.

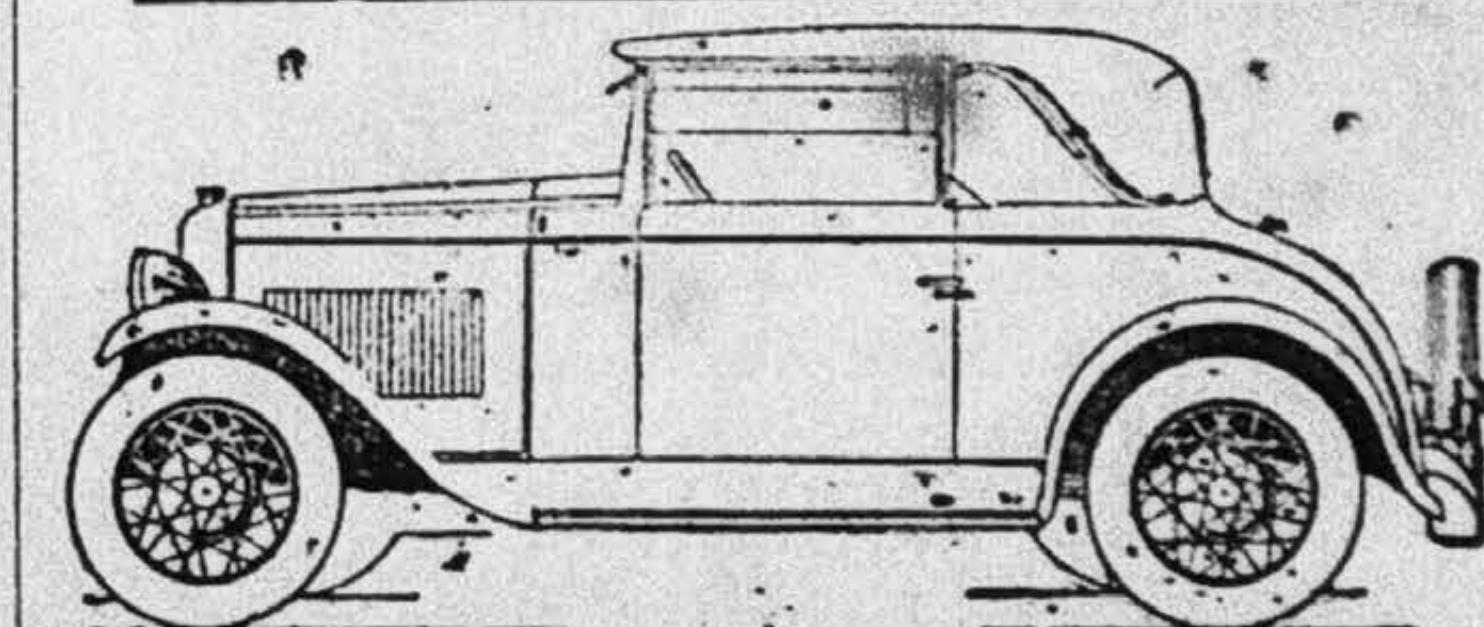
Ôi! Một dèng tì tham lam, đem liền dặng lo lót cùng thành thần để cầu cái hạnh-phước mơ hồ kia, còn những tảng-dồ là phường con buôn, làm trung-gian ở cửa Phật, lợi dụng lòng tin ngưỡng của chị em mà thủ lợi.

Than ôi! chị em mình có cái thiên-chức làm mẹ, dạy con, nếu mình hay tin nhảm, làm cho con mình nghe theo, rồi sau thành lánchez quen, khó mà đánh dỗ được, khiến cho con cái liêu-ma cái chí-lín tự-lập đi, quanh năm chĩ ngòi mà morg chở ở số mạng, ở thần-quyên phò trợ cho, thì cái hại cho xã-hội biết ngần nào, mà nhứt là xã-hội Annam ta lúc này phải cậy nơi mình là hoài.

Lê-thị Tân-Dân

Rượu Cố-nhát BISQUIT DUBOUCHÉ  
là thứ iót nhù.

## Cabriolet 3 chỗ ngồi



## AMILCAR

Chạy đến 100 cây số-một giờ mà ngồi cũng êm  
Hãy xem những kiều mới 1929 — 4 Vitesses

Bờn bà lịch-sự nên dùng xe AMILCAR

Vì xe rất dè cầm bánh.— Rất êm-ái.

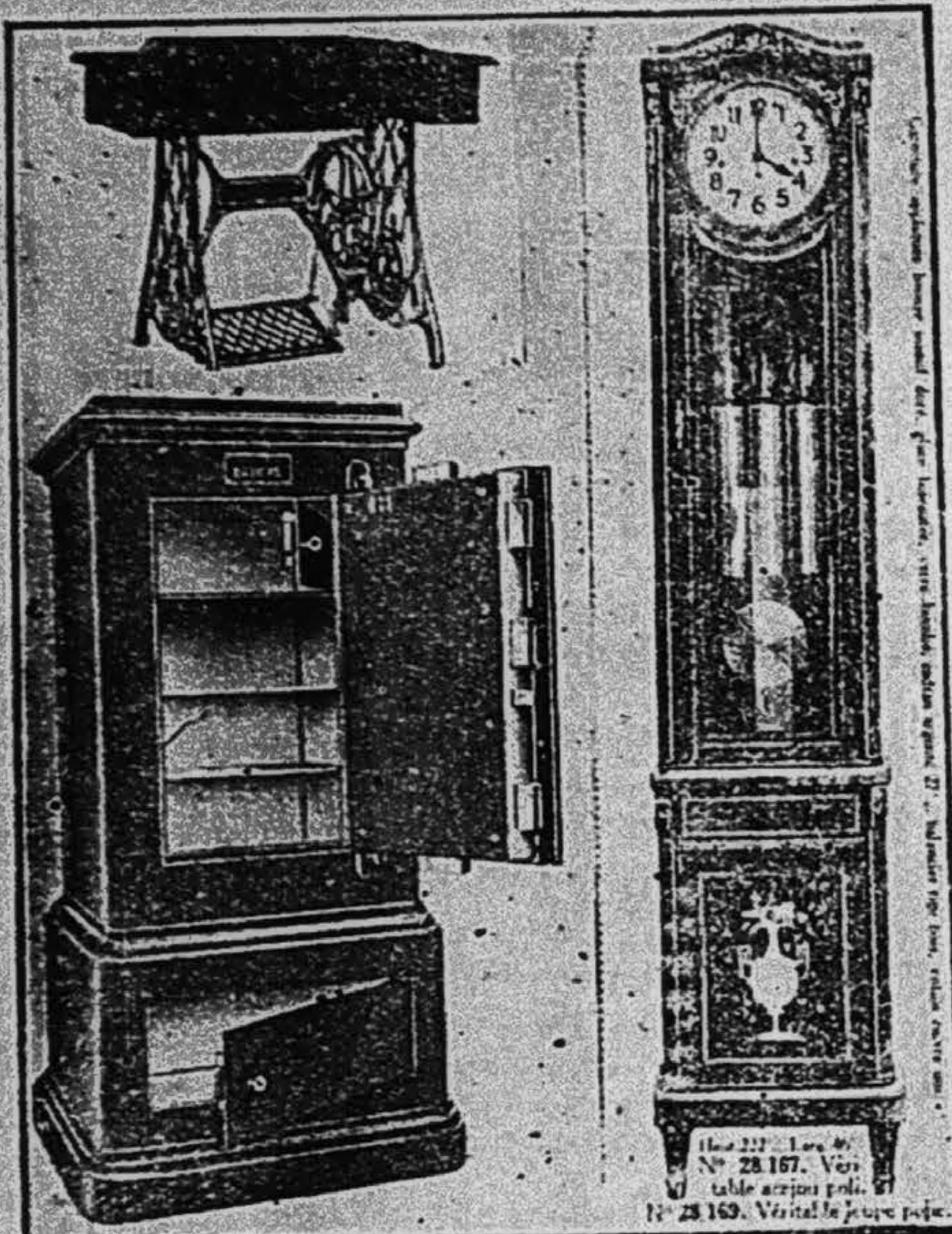
Máy móc thật tinh-xảo.— Giáng xe đóng thật huê mỹ.

Kỳ thi xe đẹp ở Saigon năm 1929

Xe AMILCAR được giải thưởng.

Đại-lý trong cõi Đông-Pháp

Hàng Charrière, Dufourg & Garrigue

**Đồng hồ, Tú sắt và Máy may****60 năm khò sai**

Trong thế-giới xưa nay, chưa thấy bao giờ có cái án nào nặng như vậy: 60 năm khò sai.

Hồi năm ngoái, ở Nghị-viện nước Yougoslavie đương nhôm, chỉ vì dảng nầy dảng kia phản-dối nhau, mà có một ông nghị-viện là Ratchitch rút súng sáu ra bầu lung tung, chết mất mấy người, chết cả ông lãnh-lụ phản-dối với dảng mình.

Tòa án bên nước ấy, hồi đầu tháng này mới xét xong vụ án mạng đó, kêu án Ratchitch 60 năm khò sai.

Ratchitch năm nay 50 tuổi rồi, vậy nếu có sống được tới năm 110 tuổi thì mới hết tội.

Hình-luật ở nước Yougoslavie chắc hẳn là nghiêm khắc lắm. Mỗi rồi lại có tên ăn cướp kia, phạm 27 tội giết người, mà tòa kêu án 370 năm khò sai chứ không làm án chém.

**Khởi hài**

Có một ông quan Tài--Phán kia, nói với đứa phạm-nhơn rằng: « Tôi cửa mì dò, ta định ta giam tù mì một tháng; nhưng mà, nếu mì có năm chục i trọng bạc, đem đến nà chuộc tội nầy, thì ắt được tha bổng. »

Đứa phạm-nhơn nói: « Tôi nghèo nàn lắm, tiền ở đâu mà chạy cho ra; nếu quan lớn định một tháng tù là 50 lượng, vậy thì xin quan lớn làm ơn, kêu án luôn giùm cho tôi hai tháng, rồi tôi lánh thêm năm chục lượng, tôi rất dội ơn. »

Quan lớn ta lắt đầu, hết trong cay gở.

Vĩnh-an-sià, DU-NHIỀN-TÙ.

Đây là 3 giải thưởng về cuộc thi: « Văn-Thái-Toán » mà bốn-ba tờ chức (có nói rõ trong số 3, số 4)

Ba món đồ đe thường dây dà có chưng tại hàng buôn Nguyễn-Đức-Nhuận ở chợ cũ Saigon.

Về cuộc thi này đến ngày 30 Juin thì hết hạn không thâu bài đáp nữa.

Để coi rõ dây cái đồng hồ cao lớn, cái tủ sắt tốt đẹp cái máy may bóng lán kia, nó sẽ về nhà ai?

Ngày 10 Juillet sẽ biết.

Trả có 6,\$ mua một năm Phụ Nǚ Tân-Văn mà may lại được tú sắt đồng hồ, máy may, thường cùng vui thật.

**Nên dùng**  
**DẦU TÙ' BI**  
Trị phong và ghè  
cho trẻ em hay làm.

CÓ BẢN TẠI:  
**Đại-Pháp Đại-dược-phòng**

Đường D'ormay số 84 — 90 Saigon.  
Maurice Barberousse, Nhứt-dâng bảo chế-sư.  
Cựu-y-sanh tại Đường-đường Paris.

**TIÊU-THUYẾT****VÌ NGHĨA VÌ TÌNH****7. — Trong bụi giựt mình**

Cô năm Đào là một người đàn-bà tánh tình bâi-buôi vui-vẻ, hay nói hay cười, chờ ít hay buồn, ít hay lo. Từ nhỏ chí lớn, cô tru sầu có một lúc mà thôi, là lúc chồng của cô đau ròi chết. Mù sịu tru sầu ấy bắt quá làm cho cô khóc than thương tiếc chồng trong ít ngày rồi thôi, chờ không đến nỗi làm cho cô thất chí ngã lòng, phế hết thể sứ, bởi vì tại cái tánh của cô ít chịu buồn, ít chịu lo, mà cũng tại cô nghĩ rằng người ở đời ai cũng có số mạng, trời khiến mạng của chồng cô tới chừng đó phải chết, lại khiến mạng của cô tới chừng đó phải góa chồng, vậy thì cô rầu lo làm chi. Cha mẹ của cô tuy không phải là cự phú, song có vài ngàn công đất tốt, há không đủ sirc châu-cấp cho cô no ấm trọn đời hay sao? Chồng của cô tuy chết rồi, song có dè lại một chút con gái cho cô yêu ấp, há không đủ làm cho cô mặn linh mặn-tữ mà khuây lảng nỗi cang-thường hay sao?

Thiệt, từ ngày chồng cô chết cho tới bây giờ, cô chẳng hề lập tâm quyết thủ tiết thờ chồng, mà cô cũng chẳng hề chủ ý muốn chấp nỗi nơi khác. Không, cô cũng như nhiều người nhỏ tuổi mà góa chồng kia vậy, cô không tính chi hết, cô trả về với cha mẹ, hằng ngày cô phụ với mẹ mà xem xét các việc trong nhà, cô lo tắm rửa sансóc con Lý, cô coi miếng ăn miếng uống cho cha, dòn coi tánh ý của cô thì hình như cô phủ cho ông trời liệu định phà sô cho cô, chờ cô không thèm tưởng tới việc tiền-trinh tương-lai của cô chút nào hết.

Đến ngày cô giáp mặt với Chánh-Tâm, thì cái lòng của cô đã hết vương-vắn mối tình xưa, mà cũng chưa cứu mang mối tình nào khác. Tình của cô còn ơ-hờ, lòng của cô dương thư-thời, chẳng khác nào như nàng con gái mới lớn lên. Cô mới nghe thuật chuyện nhà của Chánh-Tâm thì cô tội nghiệp cho người mộng bạc, vì có một chút ghen lầm, mà nhà cửa tan-hoang, vợ con rời-rã. Đến chừng cô thấy Chánh-Tâm rõ-ràng, trong lòng đau-dớn từ hồi, ngoài mặt buồn thảm không ngờ, thì cô lấy làm căm động, thương thân người trẻ tuổi, học dã thành danh, nhà lại sần tiền, mà phải mang một cái họa lớn, rồi học-thức rộng

không được dùng, tiền bạc nhiều cũng vô ích. Cô đã tội nghiệp, mà cô lại còn lo sợ nữa, cô sợ Chánh-Tâm buồn rầu quá rồi mang bệnh mà chết. Cô tội nghiệp cho thân phận của Chánh-Tâm bao nhiêu, thì cô thầm trách anh cô là Trọng Qui cũng bấy nhiêu; bởi vì theo ý cô thì gia đình của Chánh-Tâm rời-rã đó, là tại Trọng-Qui mà ra, nếu Trọng-Qui không làm cho Chánh-Tâm hội hiệp với vợ con lại, để cho chàng buồn rầu mà chết, thì Trọng-Qui mắc một cái quả báo lớn lắm.

Đối với Chánh-Tâm thì thiệt cô năm Đào có cái cảm tình, nhưng mà cô cảm tình là vì cô thương xót người mắc nạn mà thôi, chờ chàng hè cô có ý riêng với chàng chút nào hết. Vì cô muốn cứu giúp cái sanh-mạng của Chánh-Tâm, mà cũng vì cô muốn cho anh của cô là Trọng-Qui khỏi quả báo, nên cô mới vung lanh cái vai-tuồng giải buồn cho người áo-não vì tình, song cô vung lanh rồi, thì cô lấy làm ái-nại không biết liệu thế nào làm cho tròn phận sự, mà khôi phục cho cái danh tiếng của cô.

Trọng-Qui muốn cho em thong-thã mà an-ủi Chánh-Tâm nên chàng dè Chánh-Tâm ở nhà với cô năm Đào, chàng tuốc lên Saigon mà thôi-thúc sở Mật-Thám ăn cần tìm giúp Chánh-Hội.

Cô năm Đào ở nhà một mình với Chánh-Tâm, cô lo cơm nước cho Chánh-Tâm, đèn bừa ăn thì ngồi chung với nhau một bàn, muốn nói chuyện thì không

thiệu chí dịp tốt, nhưng mà bữa đầu cô bợ-ngợ, hè thấy mặt Chánh-Tâm thì cô có sắc thận-thùa, bởi vậy cô đã không nói chuyện chi hết, mà coi ý lại lợt-lạt hơn lúc trước nữa.

Mấy bữa có Trọng-Qui ở nhà cũng vậy, mà bữa nay Trọng-Qui đi khỏi cũng vậy, Chánh-Tâm cứ buồn-bực sầu thảm hoài, trưa nắng thì chàng nằm thiip-thip, tay gác qua trán, mắt nhắm lim-dim, trời mát thì chàng đi thản-thو, ngồi kiêng chầu mày, nhìn hoa rơi lụy.

Tron một ngày ấy cô năm Đào cù lục-đục ở nhà sau hoài, vì cô sợ thấy mặt Chánh-Tâm, nên cô không dám leo ra phía trước. Tối lại cô ngủ không được, cô nằm suy tối tinh lui, làm thân đàn-bà con gái nếu lồ với đàn-ông



con trai một lời không doan-chánh, thì thẹn-thùa xấu-hổ chẳng có chí bằng, mà nếu mình vì danh tiết, không dành khêu-tinh, dặng cừu-cái sanh-mạng của người ta, thì té ra mình trọng chữ « trinh » hơn là chữ « nhon », làm người dường ấy chưa phải là người dũng-dâng. Cố cần phán từ chửi, cố xét nét từ hối, nếu cố giữ vẹn tiết-trinh thì Chánh-Tâm phải chết, rồi Trọng-Qui phải mang cái quả báo. Cố là người có lòng nhưn từ, cố không nở vì phận cỏ mà cỏ để cho kẻ khác bị hại, thà là cỏ mang tiếng thất tiết, mà cố cừu được người ta, chờ cỏ cố chấp danh tiết của cỏ, thì cái lồi bất nhơn nó còn nặng hơn cái lồi thất tiết nhiều lắm. Mà sao lại gọi rằng thất tiết ? Phận gái phải gìn-giữ nết-na, mình liếc mắt trêu hoa, mình tò-lời ghẹo nguyệt, mình làm giã-dỗi dặng cho khách buồn rầu động tình mà quên nỗi vợ con vây thõi, chờ mình đợi già mà đê rơm gần cho lứa bắt, thọc tay vào cho châm dinh, mà sợ xui tiết ô danh.

Cố năm Đào nghĩ như vậy rồi cố không dụ-dụ mèo, cố quyết định phải giữ dùng ái-tinh mà cừu Chánh-Tâm. Trời đã khuya, đồng-hồ gõ 3 giờ, mà cỏ cũng chưa ngủ. Cố dương nầm trân-trọc, thỉnh-linh nghe phía trước có tiếng lòp-còp, dường như ai mở cửa. Cố lóng nghe nữa, thì trước sau đều im-lim. Cố ngồi dậy bước ra khỏi cửa phòng dorm dảng trước, thì thấy trên bàn giữa có chong một cái đèn lu-lu, lại giàn cửa bên tay trái có một cánh mờ hé-hé. Cố nghĩ Chánh-Tâm di ra ngoài sân, song cỏ không bước ra mà coi, cỏ lại vô trong mà tura mặt, rồi cố mới ra bộ ván bên tay mặt, ở phía trước, ngồi hâm trầu mà ăn.

Trong nhà vắng teo, ngoài sân lặng-lê, duy cỏ đồng-hồ treo trên vách tường di leng-lắc-cúc, với gió thổi lao-rao sau vườn lá cây khua lào-xão mà thõi. Cố năm Đào miêng nhai trầu, mà mắt ngó ngay ngọn đèn leo-lết trên bàn. Một

lát cỏ ngó ra cửa một cái, có ý trong coi Chánh-Tâm có trả vò hay không. Cố đợi gần nữa giờ mà không thấy chí hết, cỏ mới bước lại chỗ cánh cửa mở đó đứng mà dòm.

Vùng trăng khuya tối rạng, đợi bông hoa cây cỏ ngoài sân sáng rỡ như ban ngày. Cố năm Đào thấy Chánh-Tâm dương ngòi lại cái thèm giũa, dit dè lại nắt trên hết, hai chon dè tại nắt kế đó, haj cùi chỗ thì chống hai bên đầu gối, hai bàn tay thì bợ cái cằm, thức hay là ngũ không biết, mà không thấy cục cựa. Cố dừng ngó một hồi rồi đánh tiếng hỏi rằng : « Cậu ngồi đó phải hòn cậu tú ? »

Chánh-Tâm day lại đáp nhỏ-nhỏ rằng : « Phải ; rồi chàng cũng chống cằm mà ngồi như cũ. Cố năm Đào bước lại gần miệng chum chím cười và hỏi rất dịu dàng rằng :

— Trời đã khuya, lại thèm giò bắc lạnh quá, sao cậu không ngủ, cậu ra ngồi làm chi đó ?

— Tôi ngủ sao cho được !

— Như cậu muốn ngồi chơi thì nhắc ghế ra mà ngồi, chờ sao ngồi dưới đất dưới cát như vậy. Để em nhắc ghế cho cậu ngồi.

Cố năm Đào và nói cậu sau và lật đặt trở vò nhả. Chánh-Tâm ngó theo và đưa tay mà biếu : « Đừng, cỏ năm ; nhắc ghế làm chi ? Đừng có nhắc, để tôi ngồi đây. » Chàng nói vừa dứt lời, thì cỏ năm Đào đã nhắc ghế dem ra tới. Chàng thấy vậy thì lật đặt đứng dậy và nói rằng : « Tôi đã biếu đứng nhắc ghế, mà cỏ còn nhắc làm chi. » Cố năm Đào dè cái ghế dựa bên chàng và cười và nói rằng : « Cậu ngồi đi mà. Cậu ngồi đó mà chơi, chứng nào cậu vò, cậu bỏ đó rồi sáng bay trê nó nhắc vò. »

Chánh-Tâm nói « Cám ơn », song chàng không chịu ngồi, chàng đứng dựa mình bên cột gạch trên thèm, cháu mày cùi mặt, coi bộ nhìn chàng không vira lòng về sự cỏ năm Đào ra lùn rộn cho chàng dó vạy. Cố năm Đào thấy bộ thi hiếu



**C. J. BONNET**

Hiệu này đã nổi danh xưa nay, mua hàng lụa hiệu này thì được chắc rằng đồ minh mua là tốt nhất.



### Còn ai không biết ?

Xứ Nam-kỳ này  
còn ai mà không biết thứ

### RƯỢU RHUM MANA

là thứ thượng hảo hạng.  
Rượu Rhum Mana mới chính là thứ rượu Rhum thiệt tốt nhứt.  
Khi mua hãy nài cho phái hiệu Mana và có dán nhàn trăng.

Độc quyền đại lý :

S'ē Commerciale MAZET d'Indochine  
SAIGON

ý, nhưng mà cỏ đã quyết định rồi, nên cỏ không hỉ ngại chí hết, cỏ bước tới đứng ngang mặt với chàng. Vì trăng đã xế bóng, yên sáng dội vô trời hiên, nên lúc ban đêm, lại không có đèn, mà hai người đều thấy mặt nhau rõ rệt. Cái sắc buồn thảm của chàng nó làm cho cỏ động lòng, nên cỏ không bợ ngực, cỏ ngó ngay chàng mà nói rằng : « Việc nhà bối rối đè thủng thẳng tinh mà gõ, cậu buồn làm chi. Cậu buồn quá đây rồi cậu mang bệnh càng khó nữa. »

Chánh-Tâm thở ra, nhiều mội giọt nước mắt xuồng vặt áo và nhăn mặt đáp rằng :

— Tôi không buồn sao cho được. Tôi cũng biết nếu tôi buồn quá thì sợ e tôi phải chết. Nến tôi chết rồi vợ con tôi làm sao. Tôi muốn làm vui dặng mà sống lắm, nết vì vui không được biết làm sao bây giờ.

— Việc vợ con của cậu thì cậu dè cho anh hai của em lo cho. Cậu đừng thèm nhờ tôi làm chi. Cậu cứ ăn rồi ngủ, hoặc đi chơi chỗ này chỗ kia như người ta vậy....

— Vì cỏ không rõ việc của tôi nên cỏ khuyên tôi như vậy, chờ nêu cỏ mắc cái họa như tôi đây thử coi có ăn, cỏ ngũ cỏ di chơi được hay không mà.

— Việc nhà của cậu, nhờ có anh hai em nói lại, nên em hiểu rõ rồi hết.

— Cỏ hiểu là hiểu việc xẩy ra như vậy dó thõi, chờ cỏ làm sao mà hiểu cái tình của tôi đối với vợ con tôi được.

— Em biết cậu thương yêu vợ con của cậu lắm. Mà việc đã lở ra rồi, thì dè thủng thẳng lo lắng, chờ cậu sầu não rồi cậu giải cái họa được hay sao. Phận em đây hồi trước em cũng thương chồng em lắm vậy, khi chồng em mất em cũng buồn thảm dẽ quá, mà buồn ít ngày rồi thôi, chờ không lẽ em chết theo chồng.

— Chồng cỏ chết là tại mang số trời định, còn vợ tôi lia, con tôi mất đây là tại tôi làm. Nếu mà ngày trước tại cỏ làm cho chồng cỏ chết, thử coi cỏ có buồn như tôi bây giờ dày hay không.

Mấy lời hứa lý này làm cho cỏ năm Đào hết cãi nứa được

bởi vậy cỏ ngó ra sân rồi nói lảng rỗng : « Trời khuya trăng tỏ quá, cậu há ? Em ưa trăng lắm, nên hè sang trăng thì em vui vẻ trong lòng không biết chừng nào. Cậu ưa trời sáng trăng hòn ? »

Chánh-Tâm lắc đầu đáp rằng : « Thân tôi còn biết sự gì là vui nữa đâu, cỏ năm. »

Cố năm Đào nghe mấy lời thắc chí ấy, thì cỏ đau đớn tội nghiệp cho thân của chàng quá, nên cỏ quèo dè dặc, cỏ vùng nói rằng : « Em thấy cậu nào nè em thương quá ; nếu em biết cách nào làm cho cậu bớt buồn được, thì em làm liền, em chẳng hề dụ dụ bao giờ. » Cỏ nói dứt lời rồi cỏ thiện thảm, nên cỏ cúi mặt xuống đất.

Chánh-Tâm ngược mặt ngó ngay cỏ, rồi chàng lắc đầu rồi lụy đáp rằng : « Mấy lời cỏ nói đó, thiệt tôi cảm ơn cỏ lắm. Cỏ là người bàng-quan, mà cỏ thấy tôi sầu náo, cỏ còn động lòng, cỏ biết tội nghiệp giüm chó thân tôi ; chàng hiểu vì cỏ nào vợ tôi nó lại không xết giüm cho tôi, nó cứ phiền tôi hoài vậy không biết. Cỏ muốn cho tôi bớt buồn, làm sao mà bớt buồn cho được, cỏ năm ? Tôi phải kiểm cho được con tôi, rồi vợ chồng cha con sum hiệp mội nhà, thì tôi mới bớt buồn. Nếu tôi kiểm con tôi không được, thì tôi phải chết mới xong. »

Cố năm Đào liếc thấy Chánh-Tâm nói tới đó mà nước mắt chảy ròng ròng. Tuy cỏ cảm xúc hết sức, song cỏ cười gượng và đáp rằng :

— Cậu đừng cỏ nói như vậy, không nên. Việc gì mà phải chết ? Cậu còn trai tráng, mà sao cậu yếu tri quá vậy ? Cậu mới gặp mội cái nạn nhỏ nhò mà cậu đòi chết, thoản như có một cái họa lớn hơn nữa, thì cậu làm sao mà đảm đương cho nỗi ?

— Cái nạn của tôi như vậy mà cỏ gọi rằng nạn nhỏ, vậy chờ cỏ còn nạn nào nữa mới là lớn ? Chẳng giùm cỏ làm chi, mấy tháng nay tôi muốn chết phứt cho rồi, ngặt vì vợ tôi tuy hèn, con tôi tuy mất, song tôi còn mày-may hòa-hiép được, nên tôi chưa dám chết dó mà thôi. Nếu

Ai muốn sửa xe máy :  
Muốn mua đồ phụ tùng xe máy :  
Muốn sửa máy đánh chũ thât tốt, thi  
nen lại nhá :

### Phạm-thè-Kinh

Nº 17, rue Đô-hưu-Vị, Saigon

Là nhà nghề có tiếng, làm mây chục năm nay,  
bao giờ cùng thiệt thà; già rẻ, ai cũng vira lòng.

### NIHALCHAND BROS

RUE CATINAT Nº 60 62 SAIGON

Nhà bán hàng BOMBAY

Hàng bán tốt hơn các cửa hàng khác.

Buôn bán chác chắn, giá rẻ hơn các tiệm khác.

Mời quý bà qui cỏ mua một lần thì biết.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

### MỸ NGHỆ BẮC

Bồn tiệm kính trình qui khách rõ. Lúc này bồn tiệm có rất nhiều: Kiều ghế salon, mặt nu, mặt dà, tủ thờ, tủ kiếng bằng trắc, gỗ, căn chạm rất đẹp. Đồ đồng lộc, đồ đèn kiều lợ. Đồ thêu màu v. v.

Xin quý vị chiểu cỏ bồn tiệm rất mang ơn !

ĐỨC-LỢI  
105, rue d'Espagne — SAIGON  
Kế dinh Xã-Tây

### Pohoomull Frères

SANG LẬP NĂM 1858

54 — 56 — 58 Rue Catinat — SAIGON

Cửa hàng Bombay bán ròng hàng lụa cực hảo  
hang. Hàng tốt, giá rẻ, mua bán thiệt thà. Bán sỉ,  
bán lẻ, hàng gì cũng có.

một ngày kia, tôi chắc con tôi mất thiệt, vợ tôi dùt linh, thì tôi chết liền, tôi không thêm sống thêm một giây phút nào nữa hết.

— Cháu không mất đâu mà cậu lo. Anh hai của em ảnh hứa chắc ảnh sẽ kiếm được, thì cô lầu lầu là năm bảy tháng hoặc một năm ảnh lim cũng ra mổi. Còn việc cô Tư cô giận cậu thì cậu cũng chẳng nên sợ. Cô thương nhớ con nên cô phiền, cô không cho cậu thấy mặt, nếu kiếm được con cho cô rồi thì cô hết giận chờ gì. Xin cậu yên tâm, cậu đừng có buồn chi hết, dù anh hai của em ảnh lo cho.

— Tôi cảm ơn anh hai quá. Việc của tôi mà mấy tháng nay ảnh cực khổ không biết chừng nào. Thiệt nếu không có ảnh thì tôi chết rồi, hoặc tôi điên.

— Tuy là việc của cậu, song lại ảnh gây rối như vậy, nên ảnh phải lo chờ.

— Tôi làm cực cho ảnh, mà tôi còn làm cực cho cô nữa. Tại tôi mà bây giờ cô phải ở đây dâng coi nhà coi cửa, lo cơm lo nước cho tôi.

— Xin cậu đừng ái-nghại chi hết. Thiệt em vì cậu nên em mới ở đây; mà em ở đây em vui lắm, chờ em không có buồn đâu mà cậu lo.

Chánh-Tâm nghe mấy lời hứa-linh thì chàng ngó cô năm Đào mà cười. Cô thấy chàng cười thì cô mừng hết! « Rè, nên cô chum-chím cười lại và nói rằng: « Đúng ngoài nầy lạnh quá. Em mời cậu vào nhà dặng em nấu nước trà nóng mà uống rồi nói chuyện chơi. »

Miệng cô mới dãy có duyên, mà mắt cô liếc lại có linh nữa, bởi vậy Chánh-Tâm không thể từ chối được, nên riu-riu di theo cô năm Đào vào nhà.

Cô năm Đào vặn đèn lên, rồi cô lăng xăng lit-xit, cô lấy

cái đèn nấu nước đem ra đè trên bàn, cô mượn Chánh-Tâm mở nắp đèn và quét bộp quét mà đốt giùm, còn cô lấy bầu di mức nước mà đồ vô ấm. Hai người xắn-bắn chung quanh cái bàn, Chánh-Tâm đóm coi ngọn đèn cháy đều hay không, còn cô năm Đào thì súra-soạn bình chén. Chừng nước gần sôi, cô hối chàng rằng: « Cậu muôn uống cà-phê hay là nước trà? » Cô cà-phê sẵn kia, như cậu muôn thì em lựu cho cậu uống. » Chánh-Tâm gặc đầu chịu uống cà-phê. Cô năm Đào bèu lấy cà-phê và bình ly đem ra.

Nước sôi rồi cô đứng lựu cà-phê. Chánh-Tâm ngồi một bên đó chàng liếc coi tay của cô cầm bình mà rót cà-phê vào ly, bàn trăng trong, ngón nhỏ-mút, phao đồ lòm, cườm tròn-trịa. Chàng thấy tay rồi chàng dòm lên mặt. Cô năm Đào chẳng phải gái tuyệt sắc đến nỗi nghiêng nước nghiêng thành, nhưng mà hình dung cô yêu diệu, gương mặt cô mặn-mời, cô có cái vẻ thiên-nhiên lạ lùng, càng ngó cô lâu chừng nào càng thấy cô có duyên chừng nấy.

Chánh-Tâm ngồi lặng thinh mà ngó cô hoài. Cô liếc thấy chàng ngó, song cô giả không dè, cô cứ đứng tự-nhiên mà làm cà-phê. Chừng làm xong hai ly rồi, cô bưng một ly đem dè ngay trước mặt chàng, còn một ly cô bưng lại dè ngang dò rót cô kéo ghế mà ngồi.

Tôi người ngó uống cà-phê, cô năm Đào horizon, nói nói cười cười, cô thuật câu chuyện này cô hỏi chuyện nọ không ngọt, làm cho Chánh-Tâm phải quên nỗi sầu riêng mà lòng tai nghe cô nói hoặc trả lời câu cô hỏi.

Uống cà-phê xong rồi tôi uống nước trà. Cô năm Đào bỏ trà và bình rồi cô mượn Chánh-Tâm chẽ giùm nước, dặng cô di dẹp bình cà-phê. Chừng cô trở lại, cô muôn tắt cái đèn nấu nước, nên cô lấy nắp mà dày. Ngọn đèn tắt tay cô nóng, nên cô bóp tay hit hà, mà lại ngó Chánh-

Tâm mà cười. Chánh-Tâm tưởng cháy tay cô, nên lật đặt bước lại gần mà hỏi. Cô đưa bàn tay gần đèn, cô bóp mày ngón bị lửa lập dò rồi cô cười và nói rằng: « Không sao, nóng một chút chờ không phỏng. Mà em nấu nước cho cậu uống, dầu có phỏng tay di nǚ, em cũng vui lắm. » Hai người ngồi nhau mà cười. Tháng Phục là dưa ở của Trọng-Qui, ở phía sau di ra mở cửa; chàng ấy Chánh-Tâm với cô năm Đào mới hay trời đã sáng bết rồi.

Bữa sau cô năm Đào cứ ở nhà trước mà nói chuyện với Chánh-Tâm hoài. Hè cô bước vò phía sau mà coi cho trẻ ở nấu ăn, chàng cô trở ra thì thấy Chánh-Tâm rút vò phỏng mà nầm, thì cô xúi con Lý vò khuấy phá, làm cho chàng nầm không được, phải ra mà giởn chơi với nó, hoặc nói chuyện với mẹ nó.

Về chiều, lúc ăn cơm rồi, cô năm Đào thấy Chánh-Tâm nghêu-nghêu trước sân, cô bèn hỏi thẳng Phục nhắc ghế xít-du đem ra để cho chàng nầm hóng mát. Cô lại xách một cái ghế mây đem dè gần đó mà ngồi nói chuyện chơi với chàng.

Con Lý cà-rà theo mấy bồn bông, rình bắt cáo-cáo, hè nó bắt được con nào thì nó đem lại khoe với Chánh-Tâm và cậy bồ giùn vò hộp cho nó. Chánh-Tâm ôm con nhỏ trùm-trùm trong lòng, chàng vuốt ve tóc-tai, chàng nhìn xem mày mặt coi bộ chàng muôn hun con nhỏ, mà vì có mẹ nó dò, chàng ái-nghại nên không dám hù-hít.

Cô năm Đào thấy bộ Chánh-Tâm bớt buồn, mà lại có ý quyến-luyến mẹ con cô, thì cô mừng thầm, song cái mừng ấy lại có lòn cái lo chút dinh. Tuy vậy mà mừng hay là lo cô cũng không đem cho Chánh-Tâm biết, cô cứ châm-chí tính giải cái sầu cho chàng.

Qua ngày sau, cô muôn thử chàng, nên cô rút ở nhà sau, không leo ra phía trước. Chánh-Tâm lẩn di vò trong, tuy chàng già như di coi đồ đặc chơi, song cô thấy rõ ý chàng muôn kiêm cô, nên cô chắc là mưu kế của Trọng-Qui

thành được.

Chiều bữa ấy, cô năm Đào thấy Chánh-Tâm cà-rà ở trong nhà, chờ không ra ngoài sân nữa. Cô muốn làm các cô, nên cô không nói chuyện với chàng, cô lại bỏ đi ra sân mà chơi. Cô thư-thần mới được một lát, thì thấy chàng lót cót ra theo, mà coi bộ chàng tươi tắn, chờ không phải ủ-dot như hôm trước nứa.

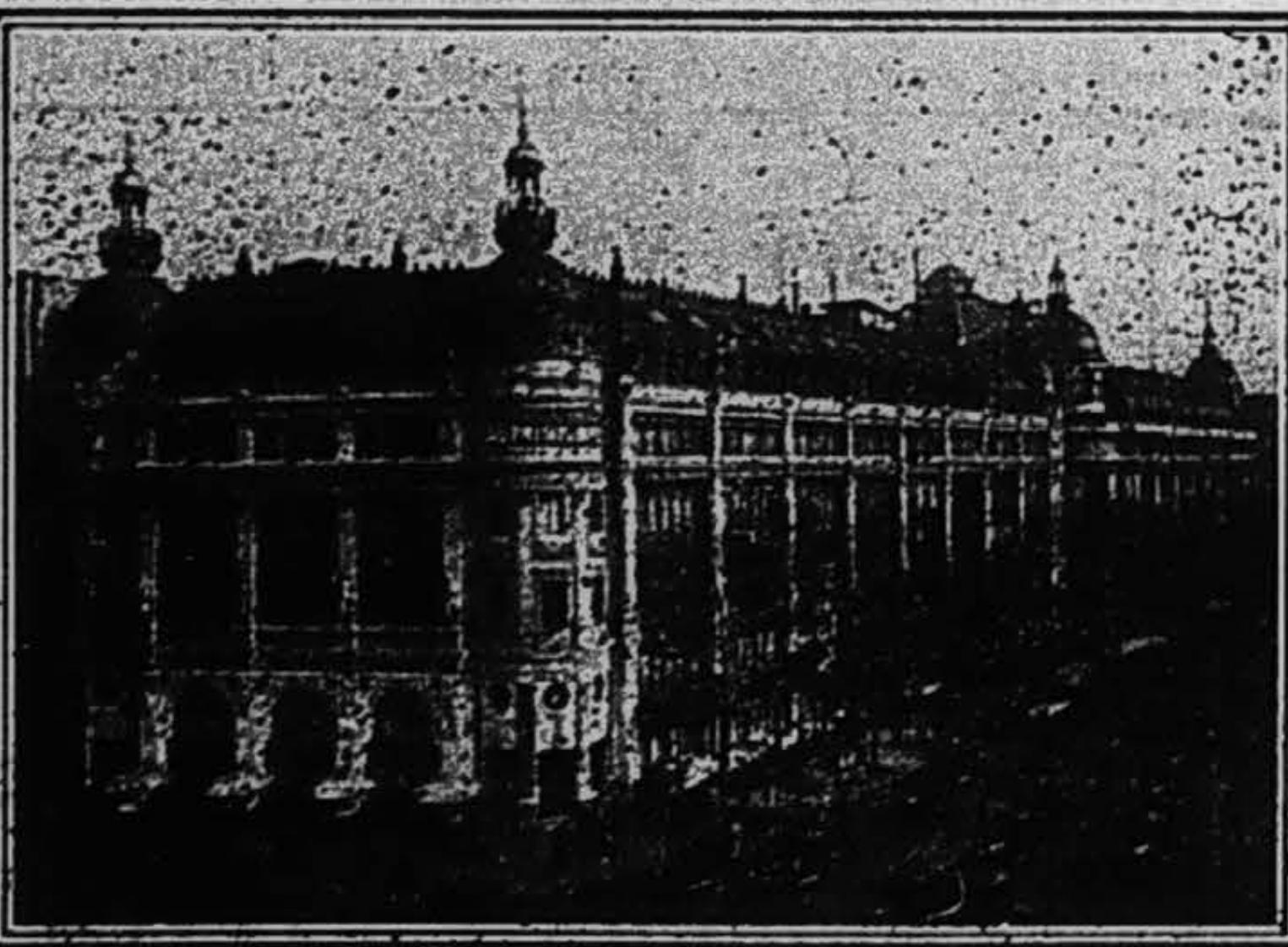
Hai người dạo chơi phía trước, rồi lẩn vò phía sau vườn. Lúc ấy trời đã chạng-vạng tối rồi. Cô năm Đào thấy có một bụi sa-bo-chê nhánh lá sum sê, nhánh nào cũng như nhánh này, trái dờ-u-bèo, lại oán-oại là-dà sát đất. Cô chun vò bụi vạch kiếm trái già mà hái. Chàng cũng chun theo phụ hái với cô. Hai người kè vai đứng khít một bên nhau. Bụi dã rậm-rạp, trời lại lờ mờ. Chàng hái được một trái lớn bèn đưa mà khoe với cô. Hai người nhìn nhau, mừng chum-chím cười. Cô thiện-thùa, nên cúi mặt xuống rồi bước dan ra một bước. Chàng ngó theo cô trùn-trùn. Chàng hiểu vì ý gi mà chàng ngó rồi chàng lại dùn mình ủ mặt và buon-bà bước ra ngoài trống. Cô xem cái bộ của chàng, thì hình như chàng giựt mình về sự dũng chung với cô trong chốn lờ-mờ vắng-về đó vây.

Cách vài ngày sau, Trọng-Qui đi Saigon về. Bộ chàng cũng phao chán như lần trước. Chàng nói sở Mật-Thám chắc sẽ tìm Chánh-Hội được, còn Cầm-Vân thì dã mạnh như thường và cũng dã bớt giận chút đỉnh.

Trọng-Qui mới về mà chàng dòm thấy Chánh-Tâm bớt sầu nỗi, lại có ý quyến-luyến với cô năm Đào, thì chàng mừng thầm. Chàng không dám hỏi cô năm Đào ở nhà làm sao mà được như vậy, song lối lại chàng lén nói với cô rằng: « Em hết lòng giúp với qua, nghè. Việc em làm đây là đại nhơn đại-nghĩa, xin em đừng ái-nghại chi hết. »

Cô năm Đào lặng thinh, cúi mặt xuống đất một hồi rồi cô thở ra mà đáp rằng: « Khó quá! Anh phải ráng kiếm Chánh-Hội cho mau, nghe hồn. »

(Còn nǚa)



Hàng lớn PRINTEMPS tại Paris  
Đại-lý tại Saigon:  
**L. RONDON & Co LTD**  
18, đường Boulevard Charner Saigon  
Có catalogue năm 1929, ai muốn xin, hàng sẽ gởi cho.

## Đù các thứ giày

### Da tốt — Kiểu đẹp — Làm mau — Giá rẻ

Trước tòa Tân-Đáo ở chợ cũ Saigon số 104 đường Guynemer là tiệm giày TÂN-MỸ của ông PHẠM-VĂN KÍNH là tiệm giày có tiếng xưa nay. Gần xa ai cũng biết. Có dù các kẽu giày dàn ông, dàn bà, con nít; dà rất tốt, làm rất khéo, giá rất rẻ.

## Đời cù ra mới

Bồn-hiệu mới mở tiệm xi dô vàng bạc vàn vàn, như đồ phụ tùng xe hơi xe kéo xe máy muôn nia, vàng bạc giá rát rẻ hơn nơi khác, đồ làm nhộn le.

ĐỒNG-LỢI

72 Rue Amiral Dupré 72 Saigon  
(lục kêu đường Thủ-đức)

## VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhứt, bển-bỉ nhứt, là cái vui thú trong-gia-dinh. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong-gia-dinh thì không có vật gì bằng: Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghé nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giồng một thứ tiếng nói riêng mà tình-thân, trí-rào chưa tò-a-dặng.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thi khó ưa thiêt, động thi rè rè, tiếng thi khan-khan nghè-nghẹt, khui náo cũng giồng động ông già khò-kè trong ông. Chờ như bày giờ nghệ làm đĩa hát dã tinh-xảo-lâm. Đĩa chạy bằng kim-sắc, lạy hơi điện-khi dã khà rồi, mà mới dây hàng Pathé lạy hơi bắn Annam, lại dùng máy Võ-tuyên-liện mà lạy; thi hèt sức tinh-thân, hèt sức èm-ái, rõ ràng. Hiện bày giờ đĩa hát kim-thời nhứt là đĩa hát Pathé Võ-tuyên-liện, trông dò có con gà.

Dàn-bà khôn thi làm gia đình vui-về và nền sám máy hát PATHÉ. Chóng khòi di chơi lảng phi, con cái tuy là chơi mà mờ mang tri-nào.

Máy hát dù thử, đĩa hát Võ-tuyên-liện bán tai:

**PATHÉ-ORIENT**

10, Boulevard Charner. — SAIGON



## Phản Nhị Động

### Nghĩa chử con gái

Người, có dàn ông, dàn bà. Nói bén dàn bà.

Dàn bà, trừ một bụng giao-hồ trăng gió không kè, còn bao những người chinh-dinh có khuôn-phép thời khỉ chưa lấy chồng trở về trước, gọi là con gái.

Người con gái, dẫu cha mẹ sanh thành, tánh-khi tự-chất có khác nhau, cảnh-ngõ an-bà, giàu sang nghèo hèn có khác nhau, nhưng cùng lứa đầu xanh tuổi trẻ, nương bóng xuân huyên, như một tấm lụa còn dương măc ở trên khung dệt. Tấm lụa kia, dẫu chưa biết sau này may quần cát áo ra làm sao; nhưng giữ sao cho trong sạch, không dơ lọ chút nào, dệt sao cho tốt vẹn, không dứt lìu chút nào, để đợi ngày nấu tráng nhuộm hồng, mũi kim đường chỉ, thời mới dâng giá cho sợi lơ. Tấm tinh-sản người con gái cũng như thế.

Cho nên lúc làm gái, duyên phận hay dở chưa đến thời bụng dạ còn thanh-minh, công việc lo liệu chưa đến thời ngày giờ còn nhàn rỗi. Đem cái bụng dạ thanh-minh ấy mà tu-linh nết-na, lo gì không có đức; lấy cái giờ nhàn rỗi ấy mà học lập làm ăn, lo gì không có tài. Có đức, có tài thời là một người con gái hiền; một người con gái hiền thời sau sẽ là một người dàn bà hiền; một người dàn bà hiền thời chồng con được trọng-cậy, cha mẹ được vê-vang, trong phước-trach cho cửa nhà, ngoài danh-giá với làng nước. Quý lâm-thay! trong thuở làm gái, đời người em ta có một gốc. Khô lâm-thay! trong thuở làm gái, bé khôngvin, cả gầy cảnh.

**PHƯƠNG NGÔN**: Một năm được mấy mùa xuân!

Món vật-lý. — Một đời người con gái, xem có giống như cây đào. Cây đào kia, hoa đẹp là đường nào! Trái non là đường nào! Nhưng lát từ khi nó còn bé, có công người vun gốc và bắt sâu thời sau mới được thế. Sự vun gốc đó, tức như người con gái học lập làm ăn cho có tài; sự bắt sâu đó, tức như người con gái tu lịnh nết-na cho có đức. Vậy có một bài lời cây đào tự ngâm rằng:

« Thân em tên gọi cây đào,  
Đẹp lươi hoa thắm, ngọt-ngoài Trái xanh;  
Lá non mơn-mờn trên cảnh.  
Cành non yếu-diệu như hình gái to.  
Tử kín em bé dẽ giò,  
Bắt sâu vun gốc cũng nhớ tay ai;  
Em trong con gái những người,  
Khôn-ngoan dã sẵn có trời phú cho.  
Thế mà nêu chẳng hay lo,  
Biết đâu rồi nữa không thua cây đào? »

Tân-Dâ

### Anh-hùng mới có mười tuổi

Ở bên Nga-la-Tur, cái râm kia trời lạnh lạ thường quâ  
Trưa bùa nở, con nít trong làng đầy cái thứ xe di trên  
luyết, vào rừng để lượm cùi.

Trong bọn di rừng này có một đứa làm đầu, mới mười tuổi, tên là thằng Nôa. Việc xong xuôi, xe đã đầy cùi cũ, thằng Nôa bảo mấy đứa kia rằng: « Thời, bây giờ là tới cái giờ bọn mình có thể chơi đây; đè ta đây xe cho chạy chui trên tuyết mà cười với nhau mợ! bùa ». Hết thảy đều nhảy nhót vui cười, rồi đầy xe chạy chui trên tuyết.

Kể đêm đến; sao dã nhấp nháng trên trời xanh men-mét; bọn trẻ con vẫn còn chơi ở mé rừng đó.

Thinh-linh có tiếng kêu la nghe ghê-ghớm lắm: « Gấu! Gấu! ». Thịt ra con thú dữ ấy đã nhảy bỗ vào ở giữa bọn nhí-dòng, không có thể nào chạy trốn cho kịp nữa.

Thằng Nôa nhìn chăm chăm con thú dữ còn dừng cách mình chừng vài bước. Cậu bảo mấy đứa kia: « Chờ động đia, đè ta cùi cho, dùu cho phải chết vì anh em ta cũng không sợ đâu. Cậu rút cái dao dài đặt ở trong giàyнич. Lúc đó gấu ta nhảy bỗ vào dàn con-nít; Nôa mau chạy tới trước đè dòn. Trong lúc gấu nhảy dừng do hai cẳng, loan chụp cậu bé, thì cậu nắm chặt cái dao đâm vào mình gấu cho tới cắn dae; nhưng cẳng con thú dữ cũng dã vỡ được cậu rời. Thủ Nôa buông dao, hai tay ôm siết lấy họng gấu; người và gấu đều ngã xuống tuyết, còn trê-con khác sợ hãi quá chạy về lảng mà kêu cùi.

Người lớn chạy đến nơi, coi lại thì thằng Nôa với con thú đều đã chết. Anh hùng thay!

### Quốc-sử diễn-ca

(Tiếp theo)

Tù Ngò trải dãi nhà Lương,  
Giang-san buồn nỗi chű-trương không người.  
Ba trăm năm lè mấy mươi.  
Lại về Trung-quốc khuấy dời thương-sanh.  
Tiền-Lý ra sirc dua tranh,  
Cõi Nam dưng nước dũ đánh gian truân!  
Cãi hiệu là nước Vạn-xuân.  
Hiệu năm Thiên-đức kỵ cao mờ dầu.  
Hang-lào tức giận càng sâu,  
Triệu-vương Dạ-trach lại au thay quyến.  
Hai mươi mồi lè ba niêu,  
Bồng dâu họ Triệu thành nghiêng vạc dời.  
Hậu-lý dâu lại ra dời,  
Đổi nhà Triệu-viet nối ngôi Nam-trào.

(Còn nữa)

### CHUYÊN VUI CHO CON NÍT

#### Con rắn xanh và con rắn vàng

Trong hốc cái cây kia, có ba mẹ con con rắn ở. Có con rắn mẹ và một con rắn xanh, một con rắn vàng.

Hai con đã lớn tuổi, mẹ cho ở riêng, mỗi con ở một động. Trước cửa động con rắn xanh thì là đồng ruộng bát ngát, cây cỏ um tùm, cho nên thường có nhiều cỏ, nhái, ruồi, muỗi, tòi ngụ ở đó, lại bay có gá rừng tòi đó đê trúng, thành ra rắn xanh mỗi khi đi kiếm ăn, chỉ ra khỏi cửa động là được no bụng trở về, chẳng phải đi đâu xa hết.

Còn trước cửa động con rắn vàng, thì là miếng đất trống, không có cây cối vườn ruộng chi hết, cho nên cỏ, nhái, ruồi, muỗi không ở, cũng không có chim nào tới đó đê trúng, thành ra mỗi khi rắn vàng đi kiếm ăn, phải mất công đi xa mới có, mà cái bộ khó nhọc vẫn lầm.

Có hôm rắn vàng đi xa mà kiếm ăn không được, đòi bụng quá, muốn đến trước động của rắn xanh ăn nhở, ngã bụng rắn xanh với mình là linh-anh em, chắc không lẻ từ chối. Song rắn xanh không cho, còn mắng nhiếc om sòm :

— Chỗ đứa nào thi đứa ấy ăn, chỗ này của ta, mày không được dễ chun vào đó.

Rắn vàng nghe qua tức giận và tủi thân lắm. Lội nghiệp, có nhiều bùa rắn vàng đói bụng, phải bò di xa-lo xa-lắc, mỗi kiêm dù được miếng ăn. Rắn mẹ thấy hai con nhiều khi vì miếng ăn mà rầy lộn nhau, lại thấy rắn vàng đói khát, cho nên dem lòng bất-nhẫn, thường khuyên nhủ rắn xanh rằng :

— Nè con, em nó đòi tội-nghiệp lắm, con cho nó qua ăn nhở ở trước cửa động của con.

Nhung rắn xanh không chịu, đáp lại rằng :

— Tình anh em cũng trỗi kệ, tôi cho nó ăn, lờ ra belli di, thi tôi lấy gì tôi ăn.

Rắn mẹ thấy chúng nó đã lớn cỡ rồi, dạy biếu không dặng, thi thôi không nói nữa.

Rắn xanh ngày nào cũng ra nâm dài ở bải cỏ, không nhọc nhằn gì mà miếng ăn kẽ lối cửa miệng, thành ra quen tánh lười biếng di rồi. Ăn lảm lại mập mạp ra, mà không luyện-tập gì, thành ra càng ngày càng chậm-chạp. Mắt không ngoá xa, thành ra càng ngày càng điếc, tai không nghe xa, thành ra càng ngày càng điếc. Dương độ thành niên như nó, dáng lè phải hoạt-dộng lảm mới phai, nhưng chỉ vì biếng nhác dã quen, có đồ ăn sẵn, không phải làm lụng cất nhác gì, cho nên thân-thể ngày một suy yếu, và mắt cái tánh hoạt-dộng di, chỉ biết ngày ngày ăn no, rồi nằm dài ở ngoài cửa động, hóng gió mát, nhìn trăng trong, coi ra yê thân-tiên khoái-lạc lầm.

Không dè trời muôn hành phạt những kẻ chỉ biết ăn mà không chịu làm. Ở bải cỏ xanh kia, cỏ, nhái, ruồi, muỗi, mồi ngày thấy ít lẩn di; cho lối mấy chị già rừng, thấy đê trúng nào ra là mồi trúng nấy, bèn sao lòng nghỉ, rồi ra chỗ khác mà dè, chờ không ở đó nữa. Nhơn vi như vậy, mà dò ăn của rắn xanh ngày thấy biếng hoi, có bùa anh chàng củng phải nhịn đói. Anh chàng chẳng biết duyên-do ra làm sao, chỉ thở than là thời-vận của mình xấu.

Bùa kia, bông chiều dã xé, anh chàng đứng trước cửa động, rình hoài mà không kiềm được mồi nào. Lại thấy rắn vàng ở dảng xa di về, coi bộ no nê vui vẻ, vừa di vừa hát. Liền kêu mà nói rằng :

— Bờ em! Ăn ở đâu về coi bộ thỏa thuê vậy?

Rắn vàng đáp : — Chào anh, em di ăn ở nước Vạn-may vê đây.

Rắn xanh nghe nói vậy, lấy làm khoái ý lắm, liền nói :

— Anh-di tôi nước ấy có được không?

— Không được! Không được!

(Dịch trong Thiếu-niên Tập-chi của Tàu).

(Còn nữa kỳ sau sẽ tiếp)

### Nhà In và Bán Sách

#### JOSEPH NGUYỄN-VĂN-VIỆT et FILS

Lập năm 1900 tại đường d'Ormay

số nhà 85 Saigon

In SÁCH và ĐỒNG SÁCH



In dù các thư sở bộ, và giày tờ buôn bán thiệp mời đám cưới, tang, truyễn, tiểu thuyết và lanh khác con dâu bằng đồng và caoutchouc.

Bán dù các thư thơ, tuồng, truyện, sú, giày, viet, mục và các thư sách cho học trò các nhà trường. Ai mua sỉ về bán lại, sẽ dạng huê-hồng rất nhiều hơn các nhà khác. Xin mua thử một lần thì biết.